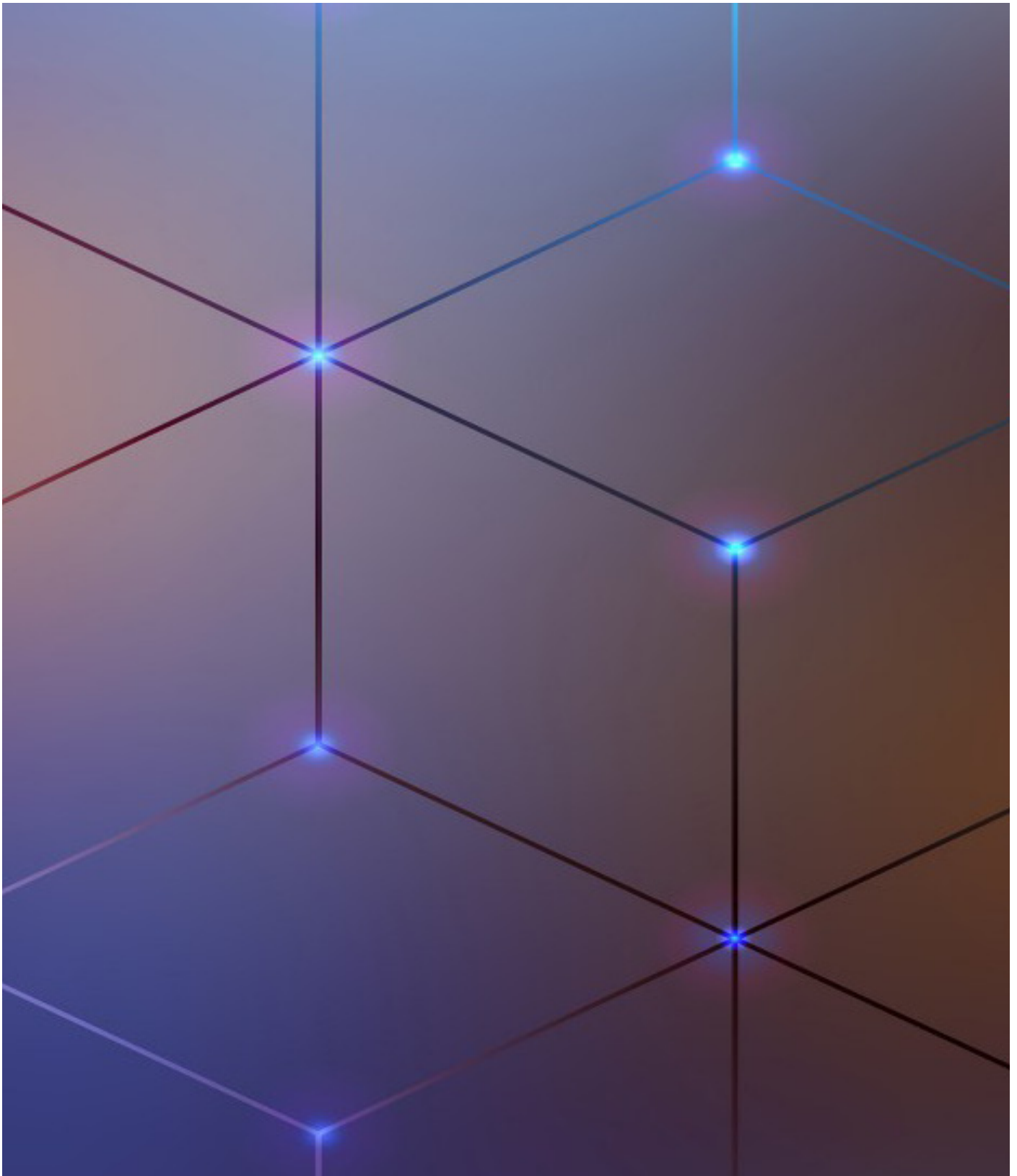




CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

Thực hiện

Nguyễn Thu Hà
Nguyễn D. H. Anh Khoa

Trình bày

Nguyễn D. H. Anh Khoa
Trương Công Hạnh

Biên tập

Tăng Quốc Thuộc
Lê Thị Phương Nam

MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát & ngành nghề kinh doanh	2
Quá trình hình thành và phát triển	3
Thông tin về mô hình quản trị, và bộ máy điều hành	9
Các công ty con và công ty liên kết	11
Định hướng phát triển	12
Mục tiêu phát triển bền vững	13
Các rủi ro ảnh hưởng đến công ty	14

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
Tổ chức và nhân sự	17
Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	20
Tình hình tài chính	24
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	25
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	26

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 2018	31
Tình hình tài chính 2018	33
Kế hoạch phát triển kinh doanh 2018	34
Báo cáo đánh giá liên quan đến người lao động, trách nhiệm DN đối với cộng đồng địa phương	41

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

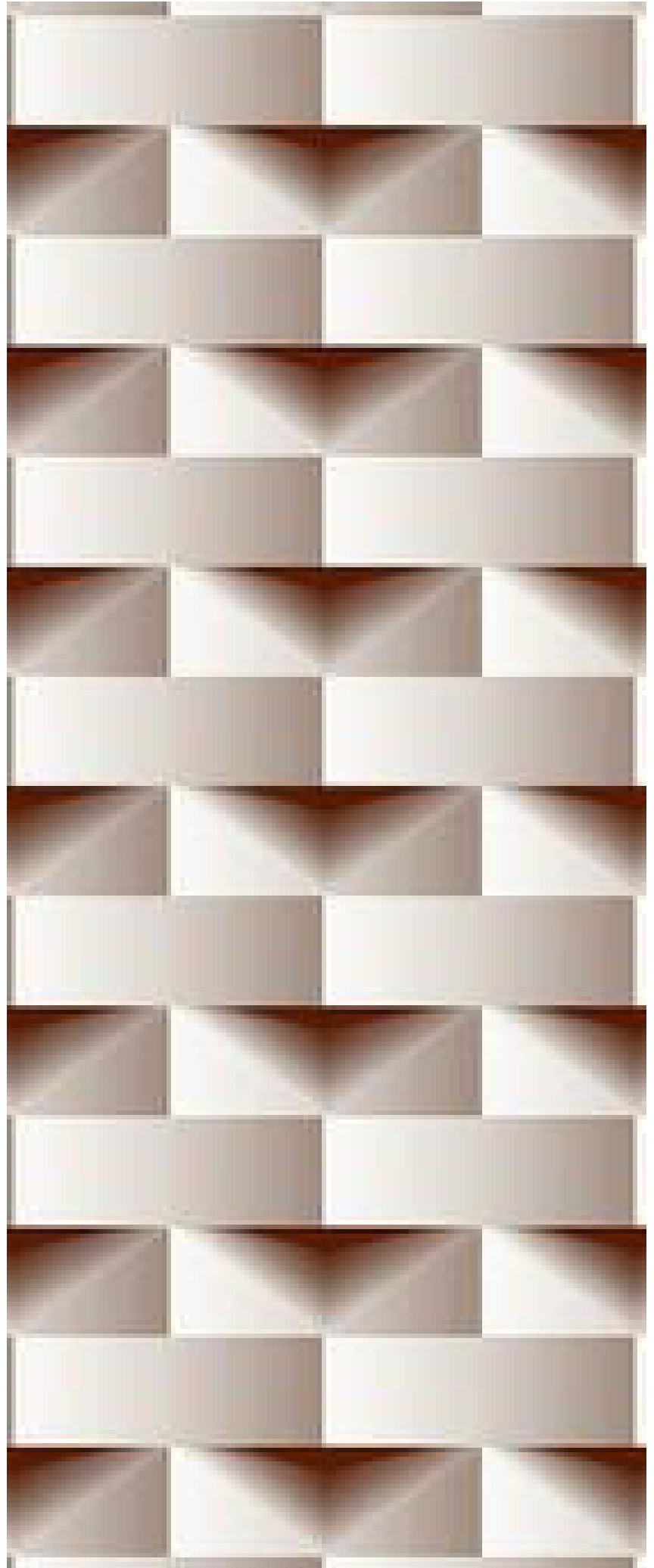
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của công ty và Ban Giám đốc	44
Kế hoạch và định hướng HĐQT	46

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hoạt động của HĐQT	48
Ban kiểm toán nội bộ	50
Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và Ban Giám đốc	50
Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ	50

BÁO CÁO TÀI CHÍNH	52
--------------------------	-----------

THÔNG TIN CHUNG



1.THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

Tên tiếng Anh: **LICOGI16 JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt : **LICOGI16**

Mã cổ phiếu giao dịch : **LCG**

Năm thành lập : **2001**

Giấy đăng ký kinh doanh số: **0302310209** cấp lần đầu ngày 02/06/2006 và thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018

Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng

Tổng số cổ phần: 100.000.000 cổ phần

Liên hệ:

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38411375

Fax: 028.38411376

Email: info@licogi16.com

Website: www.licogi16.com



2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Thi công xây dựng các công trình giao thông.
- Thi công xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, nền móng công trình.
- Gia công, chế tạo cốt pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp.
- Khai thác đá. Khai thác đá có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.
- Sàn giao dịch bất động sản (thực hiện theo Luật Kinh doanh bất động sản).

Địa bàn kinh doanh: toàn quốc (miền Bắc, miền Trung, miền Nam và Tây Nguyên).

3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2001: Công ty Xây dựng số 16 được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh của Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng LICOGI.

Năm 2003: Công ty Xây dựng số 16 đã được tổ chức UKAS cấp chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001 – 2000.

Năm 2004: Nhà máy cơ khí Nhơn Trạch tại Đồng Nai (tiền thân của Công ty Cổ phần Cơ khí LICOGI 16) được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động với công suất 10.000 tấn/năm, cung cấp nhiều sản phẩm cơ khí và kết cấu thép.

Năm 2005: Thành lập Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16.5) tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, sản xuất và kinh doanh kết cấu bê tông, vật liệu xây dựng.

Năm 2006:

- Công ty Xây dựng số 16 chính thức chuyển mô hình hoạt động từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần LICOGI 16 với vốn điều lệ 12 tỷ đồng.
- LICOGI 16 đón nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ dành cho Đơn vị có thành tích trong công tác từ 2001 – 2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

Năm 2007: Chuyển đổi mô hình hoạt động của Xí nghiệp LICOGI 16.1 thành Công ty Cổ phần LICOGI 16.1 trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

- Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.2 tham gia vào lĩnh vực xây dựng các công trình thủy điện, dân dụng, công nghiệp.
- Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.6 với mục tiêu trở thành đơn vị đại diện phía Bắc tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng, sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường.
- Công ty Cổ phần LICOGI 16.5 được thành lập, chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch.

- Thành lập Công ty Cổ phần Cơ khí LICOGI 16 (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16 M&C).
- Góp vốn thành lập Công ty CP ĐT & PTHT Nghi Sơn với ngành nghề kinh doanh chủ yếu đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất vật liệu xây dựng.

Giai đoạn 2008 cho đến nay: Đại chúng hóa, với các mốc sự kiện quan trọng sau LICOGI 16 chính thức niêm yết cổ phiếu công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán LCG.

Năm 2008

- Đầu tư mua lại 95% vốn của Công ty TNHH XD – TM – DV Điền Phước với ngành nghề chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư.
- Thành lập Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư LICOGI 16.8 với ngành nghề chủ yếu là tư vấn đầu tư xây dựng, thiết kế, lập dự án và kinh doanh bất động sản.
- Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.9 với ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng công trình dân dụng.
- Đầu tư thiết bị sản xuất bê tông đầm lăn (RCC) hiện đại nhất Việt Nam phục vụ thi công Thủy điện Bản Chát với tổng kinh phí là 230 tỷ đồng, thực hiện 1,6 triệu khối bê tông.

Năm 2009

- Thành lập Công ty CP Điện lực LICOGI 16 thi công các dự án đường dây và trạm điện, công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật.
- Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông sản xuất và kinh doanh sản phẩm xăng sinh học, sản phẩm thân thiện với môi trường.
- Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Khu đô thị mới Phú Hội đầu tư xây dựng và kinh doanh khu dân cư theo quy hoạch.

Năm 2010

- Tổ chức khánh thành Tòa nhà LICOGI 16 do chính công ty đầu tư để làm trụ sở văn phòng và cho thuê với quy mô 9 tầng, 1 tầng lửng, 1 tầng sân thượng và 2 tầng hầm trên diện tích đất 341m².
- Khởi công xây dựng Trường Cao đẳng nghề Công nghệ LICOGI tại Khu Kinh tế Nghi Sơn với quy mô 9.000 học viên/ năm trên diện tích đất 8ha.
- Đầu tư mua lại 80% vốn của Công ty TNHH Thương mại Xây dựng 12 đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Khu dân cư Hiệp Thành và các dự án bất động sản khác.
- Đầu tư mua lại 100% vốn của Công ty TNHH Siêu Thành đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Chung cư Nam An và các dự án bất động sản khác.

Năm 2011

- Tổ chức Lễ kỷ niệm khối bê tông thứ 1 triệu trên tổng số 1,6 triệu khối bê tông tại công trình Thủy điện Bản Chát, có sự có mặt của Thủ tướng Chính phủ đã làm tăng thêm uy tín, thương hiệu của LICOGI 16 trong lĩnh vực thi công đập bê tông.
- Triển khai đầu tư thi công Dự án Sky Park Residence trên diện tích 9,2ha với quy mô 1 tháp gồm tòa nhà văn phòng 20 tầng, tòa nhà căn hộ 30 tầng, khối đế 5 tầng và 1 tầng hầm.
- Đầu tư dự án Quản trị tổng thể doanh nghiệp ERP SAP.

Năm 2012

- Hoàn thành Công trình thủy điện Bản Chát theo đúng tiến độ đề ra.
- Sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành LICOGI 166.
- Vận hành chính thức phần mềm ERP SAP.

Năm 2013

- Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Hà Tĩnh để triển khai thi công các công trình tại dự án Nhà máy thép Formosa.
- Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Quảng Trị để triển khai thi công công trình dự án Xây dựng cầu Thạch Hãn và mở rộng quốc lộ 1A đi qua địa bàn tỉnh Quảng Trị.
- Thoái vốn khỏi Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nghi Sơn.
- Thoái vốn khỏi Công ty CP LICOGI 16.5.

Năm 2014

- Liên doanh góp vốn thành lập công ty BOT để đầu tư nâng cấp và cải tạo quốc lộ 38 đoạn nối Bắc Ninh – Hưng Yên theo hình thức BOT.
- Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bắc Ninh để triển khai thi công công trình Quốc lộ 38.
- Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bảo Lộc Lâm Đồng để triển khai thi công công trình Bệnh viện II Lâm Đồng.
- Hoàn thành công tác BT – GPMB và thành lập Ban điều hành thi công dự án khu dân cư Hiệp Thành, quận 12, TP. HCM.

Năm 2015

- Thành lập Ban điều hành thi công Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4.
- Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới của công ty.
- Giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần của LICOGI 16 (LCS) xuống còn 46,42%.

Năm 2016

- Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông 2016 ngày 23/04/2016, bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2016 – 2020).
- Ngày 26/04/2016, cơ cấu tổ chức mới được phê duyệt.
- Thành lập Ban điều hành thi công dự án cao tốc Quảng Ngãi – Đà Nẵng.
- Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty TNHH Siêu Thành.
- Tổ chức lễ kỷ niệm 15 năm thành lập công ty ngày 21/10/2016.
- 27/10/2016, nhận Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng.
- Công ty CP LICOGI 16 nhận chuyển nhượng 20% vốn điều lệ của Công ty CP BOO Nhà máy nước Phú Ninh.
- Khánh thành nhà máy bê tông nhựa nóng BENNINGHOVEN ECO 2000U tại Quảng Ninh ngày 06/12/2016.
- Hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty CP LICOGI 16.1.
- Thành lập Ban điều hành thi công gói thầu Quốc Lộ 18.

Năm 2017

- 07/02/2017, thành lập Ban điều hành thi công dự án BOO Nhà máy nước Phú Ninh.
- 27/04/2017, bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành công ty.
- 11/05/2017, phê duyệt điều chỉnh sơ đồ tổ chức công ty.
- 26/05/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 95%.
- 13/06/2017, thành lập Ban điều hành số 1 và số 2 tại dự án Cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn.
- 15/08/2017, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động Quận Bình Thạnh quyết định công nhận Ban chấp hành công đoàn cơ sở Công ty CP LICOGI 16 nhiệm kỳ 2017 – 2020.
- 18/10/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 75%.

Năm 2018

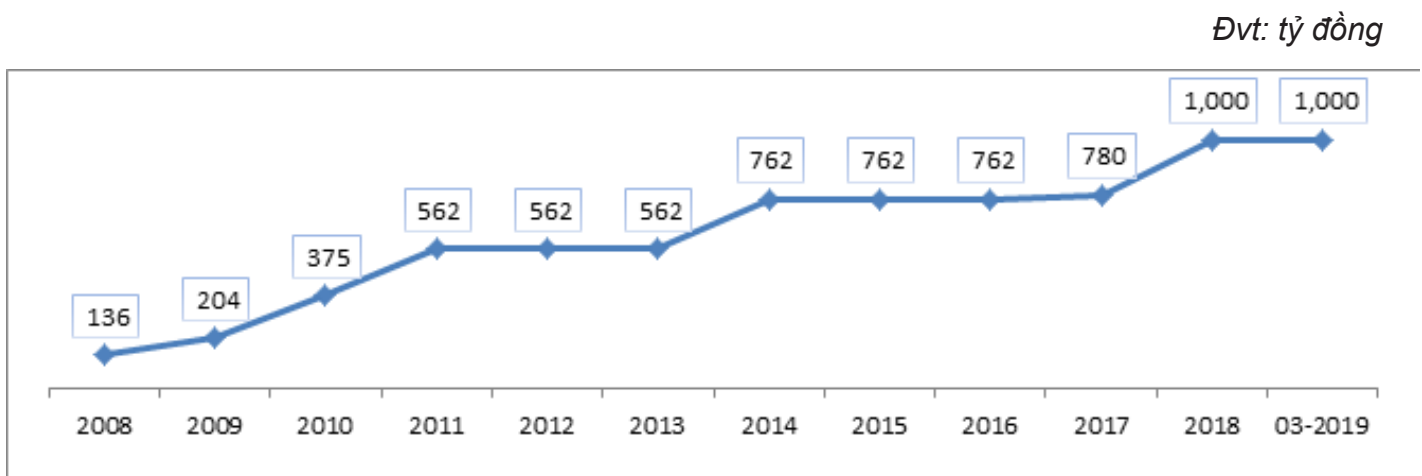
- 15/03/2018, thành lập Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng – Chi nhánh Công ty CP LICOGI 16.
- 09/04/2018, thành lập Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16.
- 16/04/2018, thành lập Ban điều hành thi công dự án Nhà máy nước Cần Thơ.
- 29/06/2018, thành lập Ban điều hành thi công cao tốc Hà Nội – Lạng Sơn đoạn Cửa khẩu Hữu Nghị – Chi Lăng.
- 23/07/2018, Hội đồng quản trị quyết định mua lại 80% cổ phần của công ty CP Licons Việt Nam.
- 17/10/2018, thành lập Xí nghiệp sản xuất và thương mại Vật liệu xây dựng LICOGI 16 – Chi nhánh Công ty CP LICOGI 16 tại Lạng Sơn.
- 01/11/2018, thành lập Công ty CP Bất động sản LICOGI 16.
- 23/11/2018, thành lập Ban tái cấu trúc hoạt động công ty.



4. GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

- Huân chương lao động hạng ba năm 2007.
- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 đạt giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín 2009” và Danh hiệu “Top 100 Doanh nghiệp niêm yết hàng đầu VN” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 đạt giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín – 2010” dành cho doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 nằm trong bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2011.
- Huân chương lao động hạng nhì năm 2011.
- Cờ truyền thống của UBND TP. HCM năm 2011.
- Cờ truyền thống của UBND Đồng Nai năm 2011.
- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 thuộc top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2012.
- “Cờ thi đua của Chính phủ năm 2015”.

5. CÁC ĐỢT TĂNG VỐN



Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết đến hết 2018: 100.000.000 cổ phiếu.

6. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Bùi Dương Hùng - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1958

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đô thị

- Từ 04/2001-01/2006 : Giám Đốc Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và phát triển Hạ tầng (LICOGI);

- Từ 02/2006-06/2007: Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16;

- Từ 07/2007-03/2013: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16.

- Từ 04/2013-04/2016: Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16.

- Từ 04/2016-nay: Chủ tịch HĐQT nhiệm kì III, kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.

- 05/2017 đến nay: Chủ tịch HĐQT nhiệm kì III



Ông Phan Ngọc Hiếu
Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1975

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

- 1997 – 2015: TGD tại Công ty CP Cơ khí Kết cấu thép Sóc Sơn.

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2017 – nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam.



Ông Lê Vũ Nam
Thành viên HĐQT
Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ

- Năm sinh: 1969

- Trình độ chuyên môn: PS. TS. Luật Kinh tế

- 2001 – 2006: Trưởng phòng Nghiên cứu và thông tin thị trường tại Trung tâm GDCK TP. HCM, nay là Sở GDCK TP. HCM.

- 2006 – nay: Trưởng Khoa Luật tại Khoa Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia TP. HCM.

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16.

- 06/2017 – nay: Trưởng tiểu ban kiểm toán nội bộ.



Ông Budiman SatrioSudono
Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1961

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

- Từ 1991 – 1992: Công tác tập đoàn MELDISCO, California, Hoa Kỳ (1991 – 1992).

- Từ 1993 đến nay: Phó Chủ tịch cấp cao Công ty Chứng khoán Nikko Indonesia.

- 2015 – 04/2016: Thành viên HĐQT Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III Công ty CP LICOGI 16.



Bà Đinh Thị Hiền
Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1972

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

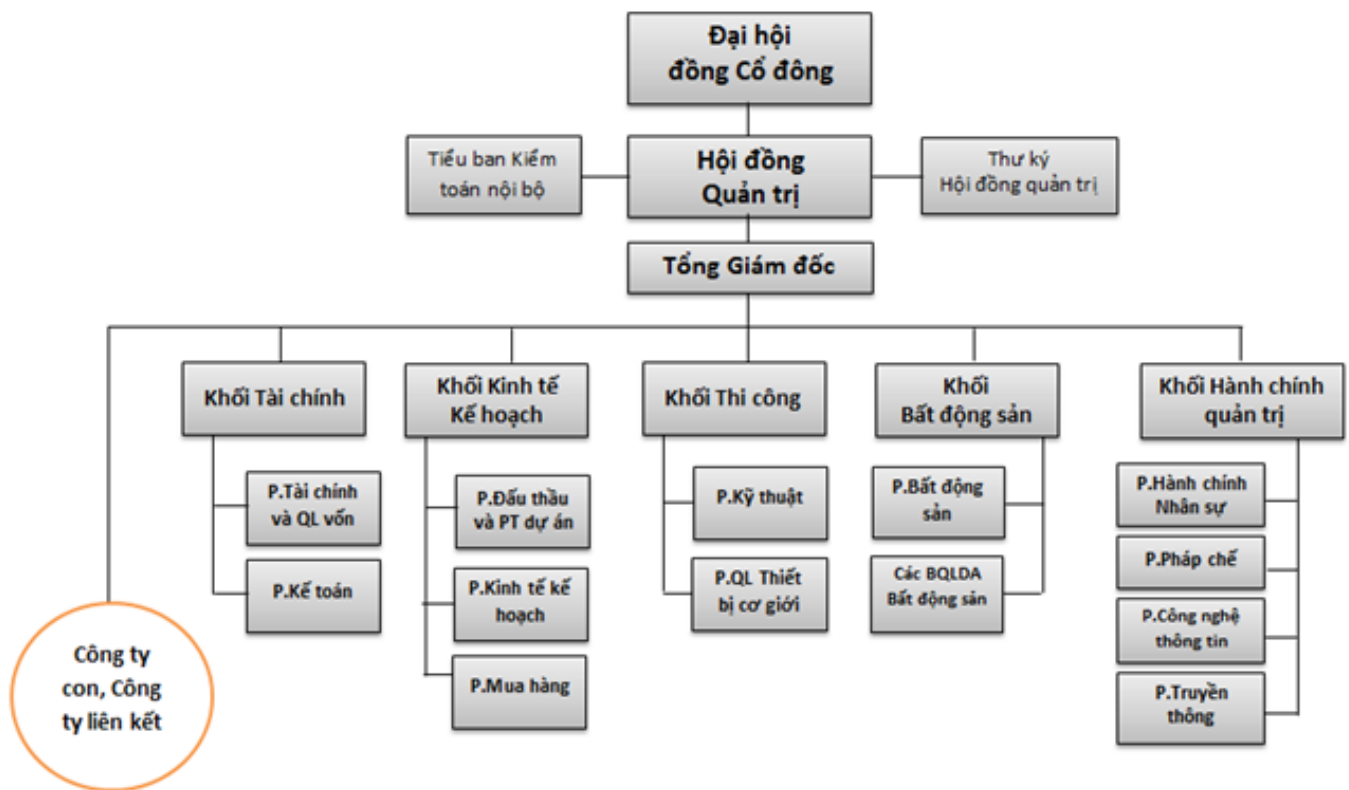
- 05/2014 – 06/2015: Trưởng bộ phận Quản trị tài chính kế toán nội bộ Công ty TNHH SX-TM Việt Thắng Jean.

- 08/2015 – 01/2018: Kế toán trưởng Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2017 – 12/2018: Giám đốc Tài chính Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



c. Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên công ty	Trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty con				
1	Công ty TNHH XD TMDV Điền Phước	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	95,00%	Xây lắp, kinh doanh bất động sản
2	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TPHCM	95,00%	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
3	Công ty CP Bất động sản LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TPHCM	100,00%	Kinh doanh bất động sản
4	Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	88,00%	Sản xuất vật liệu xây dựng Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp

STT	Tên công ty	Trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty con				
5	Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Gia Lai	Quốc lộ 25, Buôn B'Lang, Xã Chư Ngọc, Huyện Krông Pa, Gia Lai	88,00%	Sản xuất truyền tải và phân phối điện Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp
6	Công ty CP LICON S Việt Nam	169 Nguyễn Ngọc Vũ, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội	80,00%	Sản xuất vật liệu xây dựng Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp
7	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TPHCM	80,00%	Xây lắp, kinh doanh bất động sản
8	Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	75,00%	Cung cấp dịch vụ tiện ích
9	Công ty CP Nước Sài Gòn – Cần Thơ	TP Cần Thơ	61,00%	Khai thác, xử lý và cung cấp nước

STT	Tên công ty	Trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty liên kết				
1	Công ty CP LICOGI 166	Tầng 4, Công ty 34, Khuất Duy Tiến, Hà Nội	46,42%	Xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng
2	Công ty CP LICOGI 16.8	169 Bà Cát, P. 14, Q. Tân Bình, TP. HCM	36,36%	Tư vấn thiết kế
3	Công ty Điện lực LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, P. 6, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	34,50%	Xây lắp các công trình điện, đầu tư
4	Công ty CP Cấp nước Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị	Thôn Tân Lập, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị	30,00%	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
5	Công ty Cổ phần Bắc Giang Lạng Sơn Hữu Nghị	Tầng 20 tòa nhà 109 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	30,00%	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
6	Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông	Ấp 8, xã Minh Hưng, Bù Đăng, Bình Phước	22,00%	Sản xuất Ethanol nhiên liệu
7	Công ty CP Nước Sài Gòn – An Khê	An Khê, Gia Lai	48,90%	Khai thác, xử lý và cung cấp nước

7. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

LICOGI 16 vẫn tiếp tục thực hiện theo định hướng chiến lược 2016-2020 đã được ĐHĐCĐ năm 2016 thông qua. Cụ thể:

- Đối với Bất động sản, tiếp tục triển khai dự án Điền Phước, nhà ở xã hội Nghi Sơn, Long Tân.
- Hạ tầng giao thông: các dự án cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, Hữu Nghị - Chi Lăng, và các dự án cao tốc lớn khác ở khu vực phía Bắc, nguồn vốn chủ đầu tư dự kiến đến 2025 phải lên đến con số 3.000 tỷ đồng. Đồng thời, song song với vai trò nhà đầu tư, giá trị xây lắp của LICOGI 16 trong vai trò nhà thầu có thể lên đến con số 10.000 tỷ đồng.
- Về dự án ngành nước: hiện tại nguồn vốn đầu tư cho các dự án NMN Phú Ninh, Cần Thơ, An Khê, Đankia, và Đông Nam Quảng Trị đang ở mức 200 tỷ đồng và dự kiến đến 400 tỷ đồng vào 2020.
- Năng lượng tái tạo: ngoài Solar Gia Lai, Solar Nhơn Hải, LICOGI 16 tiếp tục đầu tư và đề xuất các dự án điện gió có tổng công suất đến 300 MWp và tổng mức đầu tư trên 12.000 tỷ đồng.
- Lựa chọn thời điểm thực hiện thích hợp và xây dựng phương án chi tiết để triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ thêm 300 tỷ đồng dựa trên các phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chương trình phát hành trái phiếu huy động vốn cho các hoạt động SXKD trong năm.
- Cùng với đó là chiến lược tái cấu trúc lần 2 với các nội dung: tiếp tục hoàn thiện mô hình Holdings, đánh giá và sắp xếp nguồn nhân lực và xây dựng, củng cố nền tảng cho tăng trưởng. Tiếp tục rà soát hoạt động công ty con, công ty liên kết và kiên quyết thoái vốn khỏi các công ty không hoạt động hiệu quả.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chỉ tiêu	KH 2019	DP 2020	DP 2021	DP 2022
Doanh thu	2.733	3.400	4.000	4.700
<i>Tăng trưởng doanh thu</i>	9%	24%	18%	18%
Lợi nhuận sau thuế	200	250	300	360
<i>Tăng trưởng lợi nhuận</i>	21%	25%	20%	20%
Biên LN ròng	7,3%	7,4%	7,5%	7,7%
Cổ tức	12%	15%	15%	15%
Vốn điều lệ	1.350	1.350	1.350	1.650

Kế hoạch đầu tư dự kiến cho giai đoạn 2020-2022, cụ thể:

Lĩnh vực	Giá trị đã thực hiện LK 2018	KH 2019	DP 2020	DP 2021	DP 2022
Giao thông	878	351	290	3	200
BDS	188	144	194	50	43
Tiện ích	122	50	-	-	-
Năng lượng	5	260	496	328	86
M&E	16	-	-	-	-
XD	64	-	-	-	-
Tổng cộng	1.273	805	980	381	329

c. Các mục tiêu phát triển bền vững

Với tầm nhìn trở thành công ty hàng đầu tại Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp, LICOGI 16 luôn nhận thức trách nhiệm của mình trong công tác gìn giữ, bảo vệ môi trường. Tất cả các công trình được thực hiện trong vai trò chủ đầu tư hoặc thi công, LICOGI 16 đều cố gắng ảnh hưởng tối thiểu đến môi trường, không để xảy ra khiếu kiện, khiếu nại về vấn đề an toàn môi trường, những phản ảnh, đánh giá không tốt từ chủ đầu tư. LICOGI 16 hướng mình đến việc tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng xây dựng của Việt Nam và quốc tế.

Ban lãnh đạo hiểu rằng, những thành quả trong kinh doanh có được đều có sự song hành hỗ trợ rất lớn từ cộng đồng, từ xã hội, vì thế nghĩa vụ đóng góp, có trách nhiệm với xã hội là một việc làm tất yếu. Mục tiêu của công ty là cam kết được phần nào chung tay gánh vác, chia sẻ các vấn đề khó khăn chung của xã hội. Cộng đồng nhỏ đầu tiên mà công ty quan tâm, xem như tài sản quý cần gìn giữ và thu hút chính là đội ngũ người lao động. Cùng với mục tiêu tăng trưởng sản xuất, chăm lo và tạo điều kiện mọi mặt cho nhân viên, đảm bảo an toàn lao động là quan tâm hàng đầu của ban lãnh đạo.

Để thực hiện được nhiệm vụ doanh thu, lợi nhuận kế hoạch và phát triển bền vững, các yếu tố nguồn lực cốt lõi cần quan tâm:

- Con người: yếu tố con người luôn là hạt nhân để thúc đẩy việc phát triển công ty. Do vậy LICOGI 16 luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên chuyên nghiệp. Bên cạnh việc trẻ hóa đội ngũ, hướng tới công tác đào tạo thông qua trải nghiệm thực tế trong quá trình làm việc. Tiếp tục sử dụng các nhân sự với nhiều năm kinh nghiệm để tiến tới hình thành một bộ máy hài hòa có sự tương trợ lẫn nhau. Đồng thời tranh thủ kiến thức của các chuyên gia trong từng lĩnh vực tư vấn cho Ban lãnh đạo, các bộ phận chuyên môn.

- Đào tạo chuyên sâu: Từ việc nhận biết yếu tố con người là vấn đề cốt lõi của sự phát triển công ty, vì vậy cần thiết phải đào tạo một cách chuyên sâu, bài bản từng cá nhân. Có hoạch định đúng đắn cho việc phát triển nguồn nhân lực và nhận biết khả năng, thế mạnh của mỗi cá nhân để sắp xếp vị trí phù hợp nhất.

- Nắm bắt các công nghệ tân tiến, hiện đại, phù hợp với năng lực cốt lõi của Công ty để thực hiện các dự án có hiệu quả cao nhất và phát triển Công ty theo hướng bền vững nhất.

8. CÁC RỦI RO

Trong bối cảnh kinh tế xã hội liên tục chuyển biến và thay đổi, các yếu tố rủi ro luôn tồn đọng và có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Các rủi ro mà LICOGI 16 đã và đang phải đối mặt trong quá trình hoạt động có thể kể đến như:

- Hệ thống quản lý nhà nước đang vận hành theo các quy trình phức tạp, gây bất lợi cho việc hoàn tất hồ sơ của LICOGI 16 dẫn đến tình trạng bị đọng vốn và đưa dự án vào khai thác, sử dụng muộn so với kế hoạch làm gia tăng chi phí liên quan.

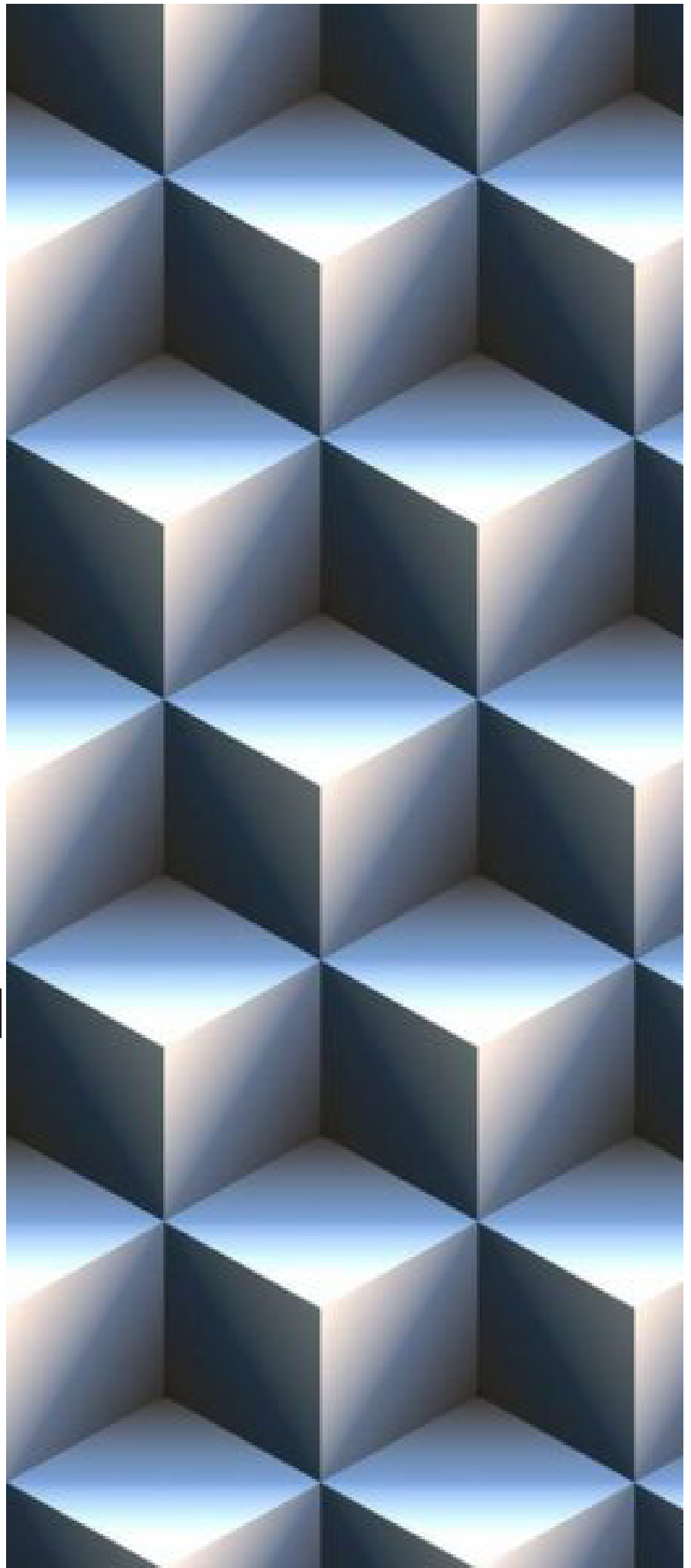
- Với vai trò Tổng thầu EPC dự án tuy nhiên LICOGI 16 chưa chủ động và làm chủ được trong công tác Thiết kế do chưa có nhiều kinh nghiệm và bộ phận chuyên môn trong lĩnh vực này.

- Rủi ro về môi trường: Các thay đổi về thời tiết, khí hậu như bão lụt, sạt lở luôn là rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xây dựng, gây ra các thiệt hại và khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành, bàn giao công trình thuộc LICOGI 16. Nhận thức được điều đó, trong quá trình sản xuất kinh doanh, LICOGI 16 luôn cố gắng giảm thiểu tác động đến môi trường xuống mức thấp nhất và triển khai đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo trong thời gian tới. Với điện gió, rủi ro cũng có thể xảy ra với công suất thiết kế bởi thời gian đo gió phải mất đến 1 năm để có số liệu cường độ gió.

Ngoài những rủi ro nêu trên, các rủi ro khác như rủi ro quản tổ chức quản lý, rủi ro tài sản, rủi ro nhân lực luôn được ban lãnh đạo LICOGI 16 giảm thiểu thông qua việc tăng cường tuyển dụng nhân lực có trình độ chuyên môn, đào tạo nhân viên hiện hữu, cũng như áp dụng triệt để hệ thống hóa doanh nghiệp bằng công nghệ thông tin qua hệ thống quản lý doanh nghiệp ERP, cải tiến quy trình hồ sơ qua phần mềm E-office của doanh nghiệp.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

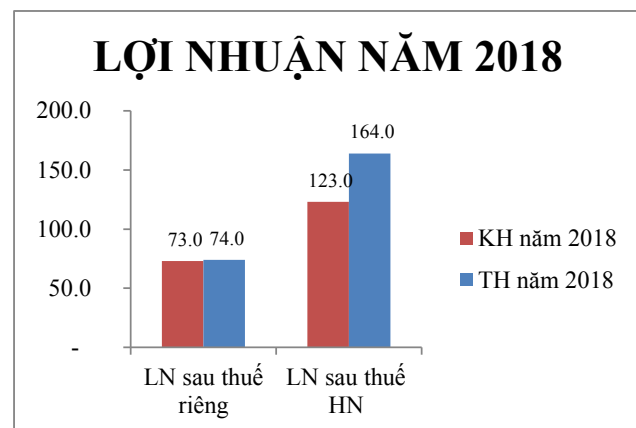
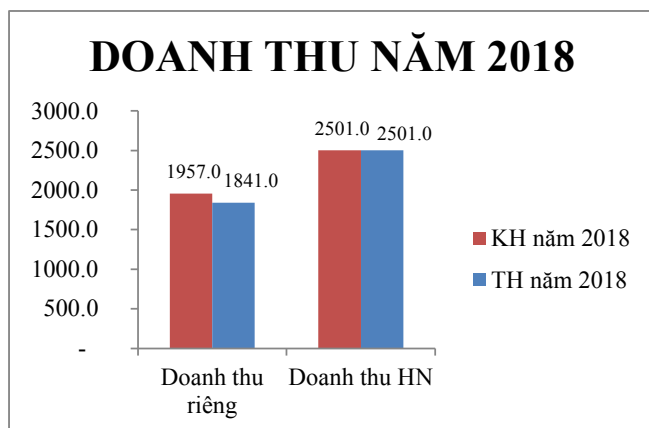


1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Số liệu thực hiện năm 2018 trên cơ sở Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty mẹ và hợp nhất, thông tin tóm tắt như sau:

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2018	TH 2018/ KH 2018
Báo cáo riêng			
Doanh thu riêng	1.841	1.957	94%
LN sau thuế riêng	74	73	101%
Báo cáo hợp nhất			
Doanh thu HN	2.501	2.501	100%
LN sau thuế HN	164	123	133%



• Báo cáo tại Công ty mẹ:

- **Doanh thu thực hiện:** 1.841 tỷ đồng, đạt 159% so với cùng kỳ (1.158 tỷ đồng) và đạt 94% so với kế hoạch ĐHCĐ (1.957 tỷ đồng). Trong đó:

+ **Hoạt động xây lắp:** Doanh thu là 1.770 tỷ đồng, đạt 197% so với cùng kỳ (900 tỷ đồng) và đạt 90% so với kế hoạch ĐHCĐ (1.957 tỷ đồng).

+ **Hoạt động khác:** Doanh thu là 71 tỷ đồng, đạt 28% so với cùng kỳ (258 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 74 tỷ đồng, đạt 190% so với cùng kỳ (39 tỷ đồng) và đạt 101% so với kế hoạch ĐHCĐ (73 tỷ đồng).

• Báo cáo hợp nhất:

- **Doanh thu thực hiện:** 2.501 tỷ đồng, đạt 165% so với cùng kỳ (1.515 tỷ đồng) và 100% so với kế hoạch ĐHCĐ (2.501 tỷ đồng). Trong đó:

+ **Hoạt động xây lắp:** Doanh thu là 1.837 tỷ đồng, đạt 175% so với cùng kỳ (1.049 tỷ đồng) và đạt 92% so với kế hoạch ĐHCĐ (2.005 tỷ đồng).

+ **Hoạt động Bất động sản:** Doanh thu là 610 tỷ đồng, đạt 183% so với cùng kỳ (334 tỷ đồng) và đạt 123% so với kế hoạch ĐHCĐ (496 tỷ đồng).

+ **Hoạt động khác:** Doanh thu là 54 tỷ đồng, đạt 41% so với cùng kỳ (131 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (Công ty mẹ): 164 tỷ đồng, đạt 210% so với cùng kỳ (78 tỷ đồng) và 133% so với kế hoạch ĐHCĐ (123 tỷ đồng).

• Doanh thu, lợi nhuận theo Báo cáo riêng của công ty mẹ chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ, chủ yếu do:

- Dự án BOO NMN Phú Ninh: Chủ đầu tư cắt giảm một số hạng mục đầu tư trong Hợp đồng EPC ban đầu để chuyển sang giai đoạn đầu tư mới sau này. Riêng tuyến ống truyền tải nước sạch phía Nam (tuyến 5,6,7,8) do công tác GPMB của Chủ đầu tư chậm nên toàn bộ khối lượng này phải chuyển sang thi công trong năm 2019.

- Dự án NMN Cần Thơ: Chiều dài cọc DƯ'L D700 thực tế thi công giảm so với thiết kế ban đầu 40%. Đồng thời, quá trình ép cọc dẫn đến hiện tượng chuyển vị và nứt các công trình kế cận nên tiến độ thi công kéo dài chờ Chủ đầu tư và Tư vấn Thiết kế thẩm tra lại Bản vẽ để đưa ra phương án thi công và thiết kế cuối cùng của Hạng mục cọc.

- Một số dự án dự kiến thực tế triển khai thi công chậm so với hoạch định ban đầu như Cầu đường Bình Tiên,...

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tăng Quốc Thuộc	Tổng Giám đốc	629.250		0,63
2	Phí Ngọc Anh	Giám đốc thi công	36.000		0,04
3	Đình Thị Hiền	Giám đốc Tài chính	697.100		0,69
4	Nguyễn Tâm Hòa	Giám đốc KTKH	0		0
5	Lê Thị Phương Nam	GD Hành chính Quản trị	27.130		0,03
6	Nguyễn Văn Việt	Kế toán trưởng	18.000		0,02
TỔNG CỘNG/ TOTAL:			1.407.480		1,41



Ông Tăng Quốc Thuộc
Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1977
- Trình độ chuyên môn: kỹ sư xây dựng, cử nhân kinh tế & QTKD
- 2001-2006: kỹ thuật tại Công ty Liên doanh Xây dựng Nền móng Phía Nam
- 2006-2009: Chỉ huy trưởng Công trình, Phó phòng KT-KT tại Công ty CP LICOGI 16
- 2009-2010: Phó Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1
- 2010-2012: Giám đốc Công ty TNHH Siêu Thành (công ty con Công ty LICOGI 16)
- 2012-2015: Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1
- 05/2016-04/2017: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc thi công Công ty CP LICOGI 16
- 05/2017-12/2017: Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16
- 01/2018: Tổng giám đốc Công ty CP LICOGI 16



Ông Phí Ngọc Anh
Giám đốc Thi công

- Năm sinh: 1972
- Trình độ chuyên môn: kỹ sư đường bộ
- 05/2002-06/2009: Chuyên viên phòng Kỹ thuật chất lượng - Khu Quản lý đường bộ VII -Tổng cục Đường bộ Việt Nam
- 06/2009-11/2011: Chuyên viên phòng Điều hành dự án 2 - Ban QLDA 7 (PMU7) - Tổng cục đường bộ Việt Nam
- 12/2011-2015: Trưởng phòng Xây dựng; Giám đốc Ban Điều hành dự án Formosa; Giám đốc Xây dựng Công ty CP LICOGI 16
- 2016-04/2017: Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16
- 04/2017- nay: Giám đốc Thi công



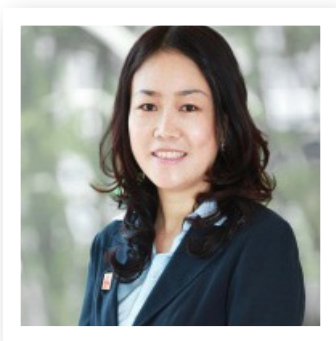
Bà Lê Thị Phương Nam
Giám đốc Hành chính - Quản trị

- Năm sinh: 1976
- Trình độ chuyên môn: luật sư
- 2002-2010: Trợ lý Ban giám đốc, Trưởng phòng pháp chế Công ty Hoàng Quân
- 2010-2013: Trưởng văn phòng luật sư Nam Anh
- 2013-11/2018: Trưởng phòng Pháp chế
- 11/2018 – nay: Trưởng phòng Pháp chế, Giám đốc Hành chính – Quản trị



Ông Nguyễn Tâm Hòa
Giám đốc Kinh tế - Kế hoạch

- Năm sinh: 1978
- Trình độ chuyên môn: kỹ sư xây dựng, thạc sĩ QTKD
- 2001-2003: Công tác tại Công ty Thoát nước Đô thị TP. HCM
- 2003-2007: Công tác tại Sở Giao thông Vận tải TP. HCM
- 2007-2017: Công tác tại Tập đoàn Thành công
- 01/2018 – nay: Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16



Bà Đinh Thị Hiền
Giám đốc Tài chính

Xem phần nội dung Hội đồng quản trị.



Ông Nguyễn Văn Việt
Kế toán trưởng

- Năm sinh: 1985
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- 2008-2012: Công tác tại Công ty CP Pin Ấc quy miền Nam
- 2013-nay: Công tác tại Công ty CP LICOGI 16

Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm 2018, để đáp ứng được tốc độ phát triển nhanh chóng của LICOGI 16, đã có một số thay đổi ở các vị trí chủ chốt như:

- Miễn nhiệm Giám đốc thi công: Nguyễn Tiến Đạt
- Miễn nhiệm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch: Tăng Quốc Thuộc
- Bổ nhiệm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch: Nguyễn Tâm Hòa
- Miễn nhiệm Kế toán trưởng: Đinh Thị Hiền
- Bổ nhiệm Kế toán trưởng: Nguyễn Văn Việt
- Miễn nhiệm Giám đốc Bất động sản: Hoàng Minh Khai
- Bổ nhiệm Giám đốc Hành chính – Quản trị: Lê Thị Phương Nam
- Tháng 4/2018, thành lập Ban đánh giá hoạt động Công ty
- Tháng 11/2018, thành lập Ban tái cấu trúc hoạt động Công ty

Số lượng cán bộ, nhân viên

Cơ cấu lao động tính đến 31/12/2018, tổng số lao động ký hợp đồng trực tiếp với công ty là 384 người, tăng so với năm 2017 là 85 người do Công ty mở rộng sản xuất kinh doanh. Trong đó, khối gián tiếp làm việc tại Văn phòng Công ty và Chi nhánh Hà Nội là 76 người, chiếm 20%; làm việc tại công trường, BDH dự án là 306 người, chiếm 80%.

- Lao động có trình độ đào tạo trên đại học chiếm 4%; đại học-cao đẳng chiếm 58%; trung cấp và công nhân kỹ thuật chiếm 35%.

- Lao động trong lĩnh vực xây dựng chiếm 20%; giao thông chiếm 23%; kinh tế-kế toán-tài chính-ngân hàng chiếm 10%; Công nhân lái xe và vận hành thiết bị cơ giới chiếm 30%; các ngành nghề khác chiếm 14%; lao động phổ thông chiếm 3%.

- Số lao động được sử dụng ở khối văn phòng công ty chiếm 19%; tại các dự án xây dựng dân dụng chiếm 4%; tại các dự án xây dựng giao thông chiếm 61%; tại các dự án nhà máy nước chiếm 13%; tại các dự án bất động sản chiếm 3%.



Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Công ty đã xây dựng quy chế lương, thang bảng lương áp dụng theo phương pháp lương 3P (theo vị trí công việc, theo năng lực cá nhân và theo hiệu quả công việc).
- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị LICOGI 16 đã thành lập Ban tái cấu trúc hoạt động công ty nhằm thực hiện tái cấu trúc toàn diện doanh nghiệp, đánh giá và đề xuất phương án luân chuyển, xây dựng nguồn nhân lực phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của công ty.
- Hiện nay mức lương của người lao động không thấp hơn 107% mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định.
- Các chính sách đánh giá, thi đua, khen thưởng:
 - + Thưởng cho CBNV khi hoàn thành vượt kế hoạch và tiến độ đề ra.
 - + Thưởng dịp các ngày lễ: 30/4-1/5, lễ 2/9, tết dương lịch, tết nguyên đán.
 - + Thưởng cho CBNV được mua ưu đãi cổ phiếu ESOP.

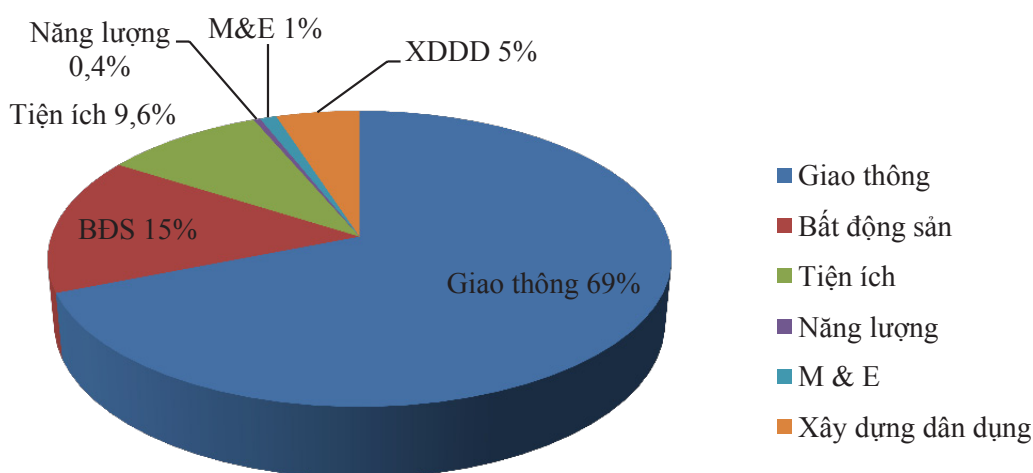
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Hoạt động đầu tư vốn của Công ty được tính toán trên cơ sở dự án đầu tư là các dự án PPP và thành lập các đơn vị thành viên theo mô hình Holding. Qua đó, một mặt thể hiện vai trò là nhà đầu tư, một mặt thể hiện vai trò Tổng thầu/thầu chính cho công tác thi công xây lắp, góp phần tạo nguồn công việc cho hoạt động xây lắp Công ty tăng trưởng theo kế hoạch.

Đơn vị: Tỷ đồng

Hoạt động đầu tư hiện tại	Giá trị đầu tư đăng ký đến 31/12/2018	Giá trị đã thực hiện trên sổ sách đến 31/12/2018	Tỷ trọng
Giao thông	2.122	878	69%
BDS	618	188	15%
Tiện ích	122	122	9,6%
Năng lượng	260	5	0,4%
M&E	16	16	1%
XD DD	64	64	5%
Tổng cộng	3.203	1.273	100%



- Dự án đầu tư theo hình thức PPP:

- Đầu tư bổ sung vốn cổ phần trong Công ty CP BOT Hữu Nghị - Chi Lăng với tổng giá trị đã đầu tư 180 tỷ đồng.

- Đặt cọc mua phần vốn đầu tư dự án BOT Tân Thanh - Cốc Nam với tổng giá trị đã đầu tư 100 tỷ đồng.

- Đặt cọc một phần vốn đầu tư dự án BOT Đồng Đăng - Trà Lĩnh với tổng giá trị đã đầu tư 5 tỷ đồng.

- Hoạt động Chuyển nhượng vốn và tăng vốn:

- Hoàn tất việc đầu tư vốn tại Công ty Licons giá trị 16 tỷ đồng.

- Các dự án Bất động sản mà LICOGI 16 đang triển khai bao gồm;

Stt	Dự án	Tài sản hình thành còn lại	Tình trạng pháp lý và tiến độ dự án	Kinh doanh	Công việc thực hiện trong năm 2019
1	Khu dân cư Nhơn Trạch 27ha	Đất nền: 0,1 ha Chung cư: 5,6ha TTTM: 2,5ha Giáo dục: 0,3ha	- Đã nộp hồ sơ xin chuyển 7ha đất cao tầng sang thấp tầng dự kiến sau khi trừ 2ha làm đường giao thông còn lại khoảng 5ha đất nền. Ngày 30/01/2019 đã được UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương, hiện nay đang lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ QH chi tiết 1/500. - Hồ sơ xin chuyển tên trên Giấy CN.QSDĐ cho người dân tự xây dựng nhà theo quy hoạch: đã được Bộ Xây dựng có ý kiến đồng thuận ngày 05/01/2019, đang chờ UBND tỉnh Đồng Nai có văn bản chính thức cho phép. - Thi Công hạ tầng: đã hoàn thành cơ bản cơ sở hạ tầng	- Trong năm 2018 đã triển khai kinh doanh 122 nền. - Năm 2019 dự kiến sau khi có văn bản chấp thuận điều chỉnh cục bộ QH chi tiết 1/500 KDC 50ha, 27ha sẽ đưa vào kinh doanh. Diện tích kinh doanh khoảng 5ha.	- Triển khai thi công hạ tầng khu 7ha khu chuyển cao tầng thấp tầng. - Kinh doanh phần còn lại.
2	Khu dân cư Nhơn Trạch 50ha	Đất nền: 0,6 ha Chung cư: 4,8ha TDTD: 1,3 ha TTTM: 2,5 ha Giáo dục: 4,35 ha	- Tổng diện tích 167.778 m2 trong đó: diện tích khu ở là 13,3ha và 3,4ha Thương mại. - Đã được cấp sổ hồng phần diện tích đất ở 5,3ha thuộc khu 13,3ha, phần đất giáo dục và tái định cư giao lại UBND thành phố Bảo Lộc. - Đã xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng khu 13,3ha, đã có biên bản của Sở Xây dựng về việc đủ điều kiện bàn giao hạ tầng đưa vào sử dụng. - Khu thương mại 3,4ha UBND chưa bàn giao mặt bằng (đang thực hiện thu hồi đất theo quy trình).	- Khu 13,3ha đã hoàn thành kinh doanh và ghi nhận doanh thu trong năm 2017 - 2018 - Khu thương mại 3,4ha dự kiến kinh doanh trong 2020	- Hoàn thành thủ tục cấp Giấy CN.QSDĐ và sang tên, bàn giao sổ đỏ từng nền cho khách hàng đối với các nền đất đủ điều kiện. - Bàn giao hạ tầng khu ở và khu tái định cư cho địa phương quản lý. - Khu thương mại 3,4ha: đang lập hồ sơ xin điều chỉnh quy hoạch; Sau khi UBND Bảo Lộc bàn giao mặt bằng sẽ triển khai thi công.
3	Khu dân cư đường Lý Thường Kiệt – Tp. Bảo Lộc 13,3 ha	Khu thương mại 3,4ha	- Đang trình phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư. - Đã đền bù 32ha/95ha tương đương 33,6 %, còn lại 63ha chưa đền bù.	Dự kiến xây nhà và kinh doanh trong 2021	- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý. - Đền bù đạt 63ha/95ha tương đương 66% diện tích toàn dự án.
4	Khu dân cư Điền Phước 95ha	Sở hữu 95% vốn góp			

Stt	Dự án	Tài sản hình thành còn lại	Tình trạng pháp lý và tiến độ dự án	Kinh doanh	Công việc thực hiện trong năm 2019
5	Chung cư Theparkland	Đã kinh doanh 100% với quy mô 458 căn (shop house 26 căn, căn hộ chung cư 432 căn)	Đã hoàn thiện hồ sơ pháp lý, đã kinh doanh 100%, đang bàn giao căn hộ cho khách hàng (đã bàn giao 90% căn cho khách hàng).	Đã kinh doanh 100% và ghi nhận doanh thu trong 201	Hoàn thiện thủ tục có liên quan đến việc bàn giao nhà và hồ sơ cấp chứng nhận Quyền sử dụng đất và tại sản trên đất từng căn.
6	Dự án KDC Hiệp Thành	Còn lại 4 nền giá trị 19,6 tỷ đồng	- Đã hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý - Đã hoàn thành việc cấp 447 Giấy CN. QSDĐ, 36 nền điều chỉnh từ Lô Biệt thự đã hoàn thành việc đo vẽ đang bổ sung xác nhận tiến độ đầu tư của UBND Quận 12 trước khi trình ký GCN. QSD	- Trong năm 2018 đã kinh doanh 36/40 nền, đã ghi nhận doanh thu trong năm 2018 là 80 tỷ còn lại 34,6 tỷ sẽ ghi nhận trong năm 2019. - Còn lại 4 nền sẽ tiếp tục kinh doanh trong 2019	- Hoàn thiện các thủ tục có liên quan đến việc sang tên cho khách hàng trên giấy CN.QSDĐ cho khách hàng. - Tiếp tục thông báo khách hàng triển khai xây dựng nhà theo quy hoạch được duyệt.
7	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ LICOGI	7,5ha đất cơ sở giáo dục đào tạo	Đang làm hồ sơ xin chuyển đổi sang nhà ở xã hội kết hợp thương mại dịch vụ	Dự kiến kinh doanh trong 2020	Hoàn thiện thủ tục giải thể trường nghề và hồ sơ chuyển đổi sang nhà ở xã hội kết hợp thương mại dịch vụ
8	KDC lấn biển tại cửa sông Lèn và sông Trường Giang (Hậu Lộc - Thanh Hóa)		Đang triển khai khảo sát, nghiên cứu, đánh giá khả thi		

- Thành lập thêm các đơn vị thành viên theo mô hình Holdings chiến lược:

+Thành lập Công ty hoạt động trong lĩnh vực năng lượng tái tạo là Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 (LCE) vốn điều lệ 75 tỷ đồng và hai doanh nghiệp dự án là Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 Gia Lai (LCE Gia Lai) vốn điều lệ 70 tỷ, Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận (LCE Ninh Thuận) vốn điều lệ 150 tỷ.

+Thành lập Công ty CP Bất động sản LICOGI 16 (LCLAND) với tỷ lệ sở hữu 95% tương ứng vốn điều lệ 150 tỷ đồng. LCLAND được hình thành với sứ mệnh tập trung định hướng hoạt động trong lĩnh vực đầu tư dự án Bất động sản.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Trong báo cáo hợp nhất, phần lãi trong công ty liên kết không đáng kể (2,2 tỷ đồng).

4. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất		
	2018	2017	Chênh lệch
Tổng giá trị tài sản	4.229.607.240.433	3.564.304.376.593	19%
Doanh thu thuần	2.501.653.732.138	1.514.865.938.042	65%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	212.347.864.355	99.321.633.400	114%
Lợi nhuận khác	1.228.789.421	598.862.014	105%
Lợi nhuận trước thuế	213.576.653.776	99.920.495.414	114%
Lợi nhuận sau thuế	164.576.999.715	78.061.218.372	111%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2018	2017	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,16	1,13	3%
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,83	0,85	-2%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,65	0,68	-4%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,87	2,16	-13%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,61	2,43	9%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,59	0,43	37%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,07	0,05	40%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,07	57%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,02	100%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,07	14%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
a. Cổ phần, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (đồng)	1.000.000.000.000		1.000.000.000.000	
2	Tổng số cổ phiếu	100.000.000		100.000.000	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	338	2.000.000	2.000.338	Mua thành công cổ phiếu quỹ
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	99.999.662	(2.000.000)	97.999.662	Mua thành công cổ phiếu quỹ
5	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng				

b. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt ngày 11/03/2019)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước					
2	Cổ đông sáng lập/ Cổ đông FDI					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn	31.014.524	40,71	3	2	1
	- Trong nước	5.250.044	5,25	1		1
	- Nước ngoài	25.764.480	25,76	2	2	
4	Công đoàn công ty	6.750	0,01	1	1	
	- Trong nước	6.750	0,01	1	1	
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	2.000.338	2,00	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi					
7	Cổ đông khác	66.978.388	66,98	3.522	60	3.462
	- Trong nước	66.097.540	66,10	3.471	52	3.419
	- Nước ngoài	880848	0,88	51	8	43
Tổng cộng		100.000.000	100,00	3.527	64	3.463
Trong đó - Trong nước		73.354.672	73,35	3.474	54	3.420
- Nước ngoài		26.645.328	26,65	53	10	43

c. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Từ ngày 14/09 đến ngày 13/10/2018, LICOGI 16 đã thực hiện mua lại 2.000.000 cổ phiếu theo giá thị trường để làm cổ phiếu quỹ, tăng số lượng cổ phiếu quỹ nắm giữ lên 2.000.338 cổ phiếu.

d. Các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm: không có**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty****a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Đặc thù của ngành xây dựng tập trung vào hạ tầng kỹ thuật, và xây dựng công nghiệp, trong năm, nhu cầu sử dụng lượng lớn vật liệu thô như cát, đá và sắt thép. Số liệu thống kê vật liệu chính mà LICOGI 16 đã sử dụng trong năm 2018 như sau:

Vật liệu	Đơn vị	Khối lượng
Cát xây tô	m3	56
Đá 0,5x1	m3	130.000
Đá 0x0,5	m3	110.000
Đá 0x4	m3	2.413
Đá 0x5	m3	9.235
Đá 10x19	m3	900
Đá 10x25	m3	12.712
Đá 20x30	m3	1.717
Đá 2x3	m3	40.000
Đá 5x10	m3	1.026
Đá 5x10 polyme	tấn	5.183
Đá 10x19 polyme	tấn	10.972
Đá base A	m3	239,543
Thép d3 cb240	kg	1,474
Thép góc L50x50	kg	2,280
Thép tròn trơn d6 cb240	kg	29,149
Thép tròn trơn d8 cb240	kg	46,254
Thép V50x5	m	36
Thép vằn d8 cb240	kg	2,010
Thép vằn d10 cb400-v	kg	227,038
Thép vằn d10 sd390	kg	94,429
Thép vằn d12 cb400-v	kg	339,000
Thép vằn d12 cb500-v	kg	94,193
Thép vằn d12 sd390	kg	83,750
Thép vằn d14 cb400-v	kg	636,796
Thép vằn d14 sd390	kg	15,799
Thép vằn d16 cb400-v	kg	783,772
Thép vằn d16 sd390	kg	29,006
Thép vằn d18 cb400-v	kg	270,037
Thép vằn d18 sd390	kg	12,659

Vật liệu	Đơn vị	Khối lượng
Thép vằn d20 cb400-v	kg	1,150,320
Thép vằn d20 cb500-v	kg	27,541
Thép vằn d20 sd390	kg	53,954
Thép vằn d22 cb400-v	kg	180,511
Thép vằn d22 cb500-v	kg	9,693
Thép vằn d25 cb400-v	kg	336,906
Thép vằn d25 sd390	kg	38,648
Thép vằn d28 cb400-v	kg	625,002
Thép vằn d28 cb500-v	kg	8,381
Thép vằn d32 cb400	kg	253,672
Thép vằn d8 cb240	kg	2,010

Hoạt động xây dựng của công ty tập trung vào công trình giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật, và công trình công nghiệp, vật liệu tái chế phục vụ chuyên ngành này chưa được thị trường vật liệu cung cấp. Tuy nhiên, để giúp giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường, công ty tăng cường đầu tư các trang thiết bị hiện đại khắc phục tiếng ồn, khói bụi, khí thải nằm trong mức độ cho phép của cơ quan chức năng.

Trong năm 2018 Công ty đã Đầu tư mua mới trạm trộn nghiền đá Kleemann của Đức và thành lập xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng với mục tiêu khai thác mỏ đá Khau Đêm nhằm cung cấp nguồn đá cho chuỗi công trình Bắc Giang - Lạng Sơn, Hữu Nghị - Chi Lăng, Tân Thanh - Cốc Nam và Đồng Đăng - Trà Lĩnh

b. Tiêu thụ năng lượng

- Phục vụ cho hoạt động xây dựng tại công trường, vận hành thiết bị cơ giới yêu cầu lượng lớn nhiên liệu như sau:

Danh mục	Đơn vị	Khối lượng
Dầu diesel 0.05	lít	4.839.714
Xăng A92	lít	1.261

Tương đương tổng năng lượng tiêu thụ 2018 phục vụ công trường khoảng 167.062.217.736 Kjun.

- Về khối văn phòng:

Lượng điện năng tiêu thụ bình quân năm 2018: 7.000Kw/tháng x 12 tháng = 84.000Kw

c. Tiêu thụ nước

Ban lãnh đạo yêu cầu Ban điều hành công trường tìm kiếm thuê nhà, lập ký túc xá, đáp ứng điều kiện sinh hoạt thoải mái cho người lao động. Việc sử dụng nguồn nước cho nhu cầu sinh hoạt của người lao động được mua từ nhà máy cấp nước trong khu vực.

Riêng với nguồn nước phục vụ thi công, công trường cách xa khu dân cư, ở những địa hình trắc trở, nguồn nước sử dụng là nguồn nước ngầm. Công tác xây dựng cơ bản không sử dụng nguồn nước tái sử dụng và không tái chế nước.

Hiện tại, LICOGI 16 chưa có số liệu thống kê và cách thức thu thập các báo cáo về môi trường nguồn cung nước và lượng nước sử dụng. Trong đó, khối lượng nước thu về từ nước ngầm, nước mưa do tổ chức thu thập trực tiếp và lưu trữ, các nguồn cấp nước và cơ sở tiện ích nước tại các địa phương có công trình đang đảm trách.

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm, không bị các hình phạt/tiền phạt hành chính và tư pháp do không tuân thủ luật pháp và quy định về môi trường của các cơ quan có thẩm quyền.

e. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số CBCNV làm việc tại LICOGI 16 trong năm 2018 là 384 người, tăng 29% so với năm 2017, Quỹ lương bình quân là 5,3 tỷ đồng tương ứng mức lương bình quân đầu người là 13,8 triệu đồng/người.

Với LICOGI 16, những người lao động là tài sản quý giá nhất. LICOGI 16 luôn cố gắng duy trì các chính sách lao động cũng như nâng cao điều kiện làm việc của người lao động, luôn tìm mọi phương thức để tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn. Tại LICOGI 16, người lao động được mua bảo hiểm sức khỏe 24h, cung cấp trang thiết bị bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, làm việc trong môi trường sạch sẽ, thông thoáng, hưởng lương theo quy chế, hệ thống lương áp dụng theo phương pháp 3P (theo vị trí công việc, theo năng lực cá nhân và theo hiệu quả công việc), ngoài ra, LICOGI 16 còn tổ chức bữa ăn tập thể tại văn phòng và tại các công trình dự án để phục vụ CBCNV. Tháng 11/2018, ban tái cấu trúc hoạt động công ty được thành lập với mong muốn xây dựng đội ngũ nhân sự hiệu quả, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của công ty.

Mỗi năm, trung bình 7,840 giờ đào tạo đã được thực hiện, phù hợp với từng cấp bậc nhân viên và yêu cầu của từng cấp bậc, trong đó:

- Các buổi đào tạo an toàn lao động – vệ sinh môi trường, đào tạo vận hành hệ thống ERP dành cho nhân viên với tổng thời gian đào tạo là 5,900 giờ.
- Các khóa quản lý dự án, chỉ huy trường, nghiệp vụ, kỹ năng và chứng chỉ hành nghề dành cho bậc quản lý cấp trung với tổng thời gian đào tạo là 540 giờ.
- Các khóa quản lý chất lượng công trình với tổng thời gian đào tạo là 1,400 giờ dành cho các nhân viên và lãnh đạo.

Ngoài ra, LICOGI 16 thường xuyên tổ chức các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục nhằm hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và tạo cơ hội phát triển sự nghiệp công bằng cho tất cả người lao động, bao gồm tổ chức các chuyên khảo/ chương trình tham quan, kiến tập tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước; mời các chuyên gia theo từng lĩnh vực đến nói chuyện chuyên đề. Những hoạt động này mang đến cho CBCNV những kiến thức và trải nghiệm thực tế hữu ích. Với nguồn nhân lực và vật lực dồi dào, LICOGI 16 luôn cố gắng tạo những giá trị nhằm thay đổi tư duy quản trị doanh nghiệp, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho đơn vị.

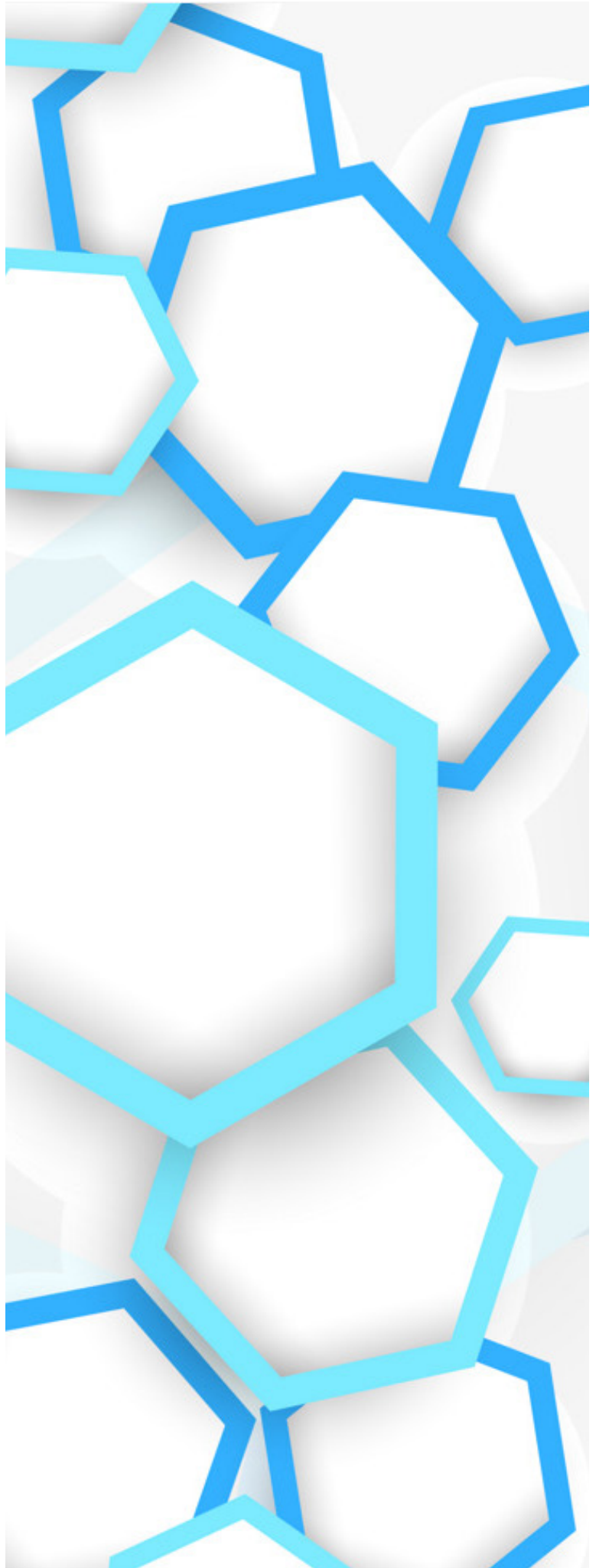
f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Tổ chức các buổi giao hữu bóng đá vào những ngày cuối tuần cùng với các đơn vị và đối tác để nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV trẻ.

- Đoàn thanh niên Công ty CP Licogi 16 đã tham gia ngày hội hiến máu “Giọt máu hồng chia sẻ yêu thương” ngày 19/07/2018 tại Cục công tác phía Nam – Bộ Xây dựng. Ngày hội tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của việc hiến máu cứu người đến cán bộ, công nhân viên trong Công ty, góp phần tăng cường lượng máu dự trữ trong ngân hàng máu để phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho người dân.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không có.

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

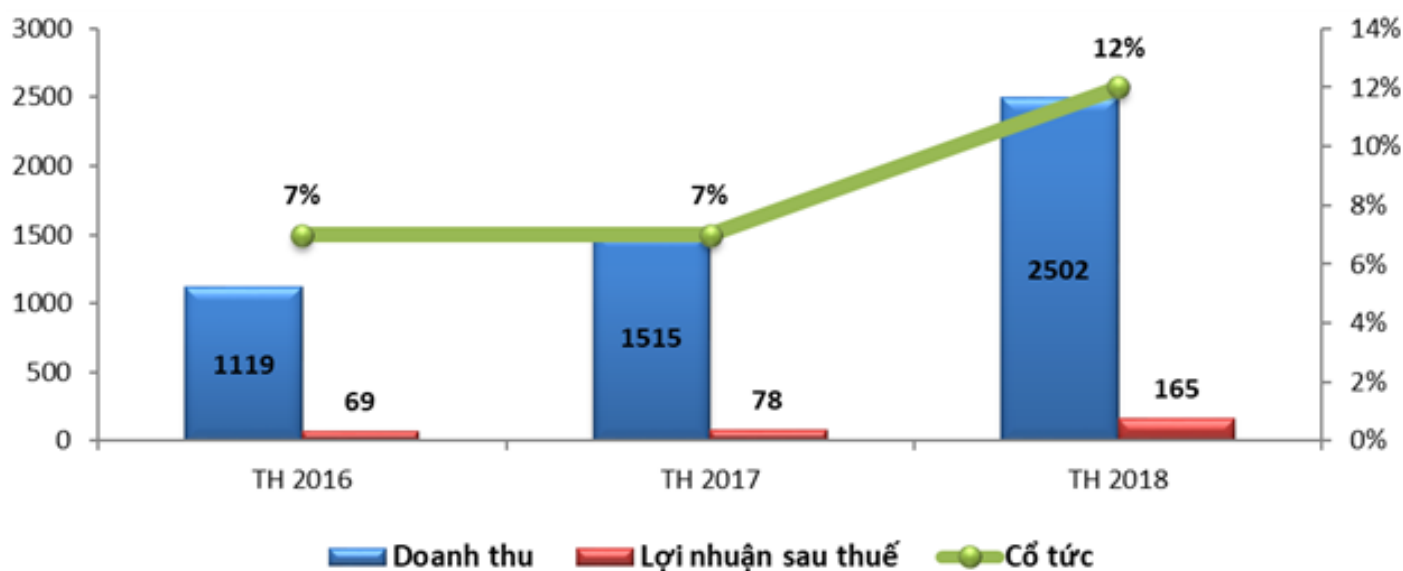


1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Tổng quan về hoạt động của Công ty

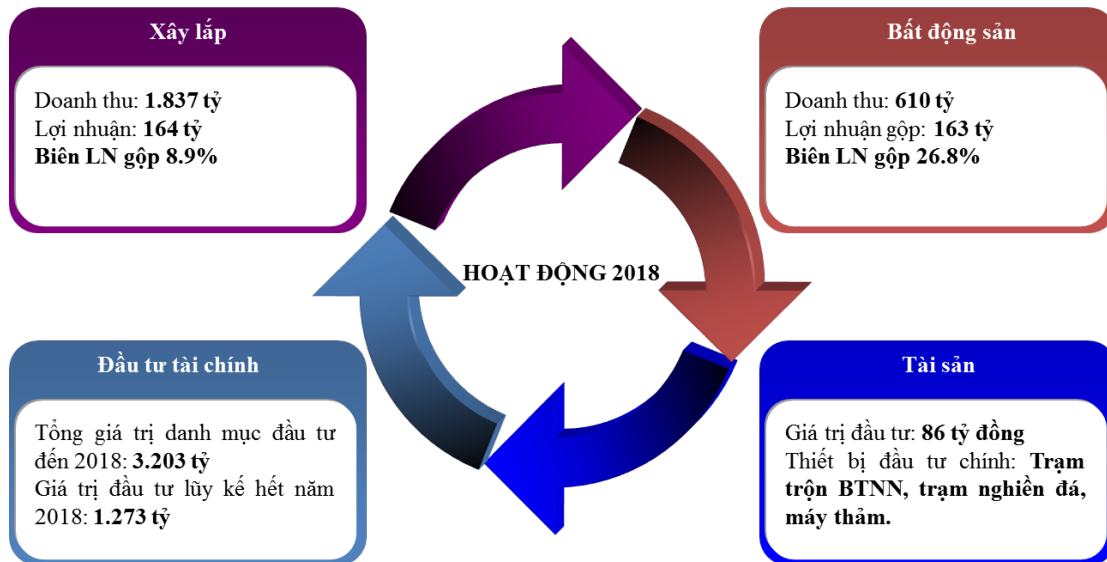
KẾ HOẠCH THEO HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LƯỢC 2016 - 2020			
Chỉ tiêu	KH 2016	KH 2017	KH 2018
Doanh thu	1100	1485	2400
Lợi nhuận sau thuế	50	68	120
Cổ tức	5%	7%	10%
Vốn điều lệ	762	762	920

KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016 - 2018			
Chỉ tiêu	TH 2016	TH 2017	TH 2018
Doanh thu	1119	1515	2502
Tăng trưởng doanh thu		35%	65%
Lợi nhuận sau thuế	69	78	165
Tăng trưởng lợi nhuận		13%	112%
Cổ tức	7%	7%	12%
Vốn điều lệ	762	780	1000
Lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu	9%	10%	17%
EPS	906	1,000	1,650



b. Những tiến bộ công ty đạt được:

Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 – 2018 đều cao hơn so với kế hoạch đã hoạch định tại tất cả các chỉ tiêu và đều có mức độ tăng trưởng năm sau cao hơn so với năm trước



* Hoạt động xây lắp:

- Tập trung vào các dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm tận dụng các chính sách tích cực, khuyến khích sự tham gia từ lĩnh vực kinh tế tư nhân, điển hình tại các dự án Hạ Long Vân Đồn, Bắc Giang Lạng Sơn, NMN Phú Ninh đã đóng góp tỷ trọng doanh thu lớn cho Công ty.
- Các dự án của Công ty đang dần được cô đọng lại, tập trung vào các dự án có giá trị lớn với thời gian thi công ngắn, qua đó giúp Công ty tập trung được nguồn lực để quản lý thi công và phát huy tối đa được hiệu quả của dự án.
- Thể hiện tốt vai trò tổng thầu trong lĩnh vực xây lắp hạ tầng giao thông, được Chủ đầu tư đánh giá cao và tạo điều kiện tiếp tục tham gia các gói thầu khác của dự án.
- Tiếp cận các thiết bị, công nghệ mới trong lĩnh vực hạ tầng giao thông khi hoàn thiện việc chuyển giao vận hành hệ thống máy móc thiết bị đồng bộ, hiện đại bậc nhất khu vực gồm dàn máy rải base và thảm, dây chuyền lu và các Nhà máy BTNN, Máy nghiền sàng đá.
- Xây dựng đội ngũ nhà cung cấp chiến lược có dịch vụ tốt cho các vật liệu chính và các nhà thầu phụ có năng lực tài chính và năng lực thi công tốt song hành với Công ty tại các dự án.
- Từng bước hoàn thiện chuỗi giá trị ngành thông qua việc thành lập XN BTN, XN khai thác đá.
- Linh hoạt cơ chế giao khoán cho các Ban điều hành nhằm tạo sự chủ động, trách nhiệm trong triển khai thi công công trình.
- Trẻ hóa đội ngũ nhiệt huyết với Công ty và có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu của công việc trong lĩnh vực Xây dựng.

* Hoạt động bất động sản:

Doanh thu năm 2018 của mảng bất động sản là 610 tỷ so với kế hoạch năm 2018 là 496 tỷ đóng góp vào doanh thu đến từ 3 dự án Hiệp Thành City, Chung cư The Parkland và Nam Phương City. Trong năm 2018 Công ty đã triển khai kinh doanh thành công 122 nền Long Tân City với giá trị hợp đồng 137 tỷ đồng kịp thời bổ sung dòng tiền cho sản xuất kinh doanh của Công ty. Doanh thu 2018 chi tiết:

Stt	Các dự án Bất động sản	Doanh thu năm 2018 (tỷ đồng)
1	Chung cư The Parkland	470
2	Đất nền Hiệp Thành City	80
3	Nam Phương City	60
	Tổng cộng	610

2. Tình hình tài chính

- Công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ còn chậm trễ do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan: Thủ tục hồ sơ pháp lý nhà nước, cơ chế quản lý năng lực tài chính của Chủ đầu tư. Giải pháp được đưa ra là các dự án đều phải có bộ phận nội nghiệp chuyên trách và gắn trách nhiệm đối với từng Ban điều hành trong công tác thanh toán quyết toán, thu hồi công nợ.

- Nợ vay ngắn hạn đến cuối năm 2018 là 632 tỷ đồng, tăng 315 tỷ so với cuối năm 2017 (317 tỷ đồng). Trong đó chủ yếu gồm việc tăng 150 tỷ vay tại VTB Phú Thọ liên quan đến dự án BOT Bắc Giang Lạng Sơn và tăng 137 tỷ vay tại BIDV Sài Gòn liên quan đến các khoản các dự án công trình hạn mức chung.

- Nợ vay dài hạn đến cuối năm 2018 là 220 tỷ đồng, tăng 105 tỷ đồng so với cuối năm 2017 (115 tỷ đồng), nguyên nhân chính do nhận nợ khoản đầu tư mua sắm tài sản thiết bị trạm trộn BTNN.

- Hoàn thành việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông bằng tiền mặt với tỷ lệ thực hiện 7%/ mệnh giá.

Bảng cân đối dòng tiền năm 2018:

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	Dòng thu	Dòng chi	Chênh lệch
1	Hoạt động xây lắp	1.369	(1.930)	(561)
2	Hoạt động Bất động sản	828	(575)	253
3	Hoạt động đầu tư	189	(534)	(345)
4	Hoạt động tài chính	1.549	(1.170)	379
5	Hoạt động khác	142	(219)	(77)
6	Dòng tiền thuần	4.077	(4.428)	(351)
7	Số dư tiền đầu kỳ			564
8	Số dư tiền cuối kỳ			213

3. Những cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Để quyết liệt thực hiện cải tiến cơ cấu tổ chức, tháng 4/2018, ban tái cấu trúc doanh nghiệp được thành lập ban đánh giá hoạt động công ty để khảo sát, kiểm tra và đánh giá lại toàn bộ hoạt động của công ty, đồng thời đề xuất giải pháp điều chỉnh, thay đổi phù hợp. Chương trình tái cấu trúc toàn diện đang diễn ra mạnh mẽ. Quyết liệt cải cách nhân sự là mục tiêu lớn, trọng điểm của LICOGI 16 trong giai đoạn hiện tại.

- Tổ chức thực hiện kiện toàn nhân sự cấp trung, cấp cao, giao nhiệm vụ kiêm nhiệm.

- Chính sách khen thưởng cuối năm 2018 đã đổi mới hoàn toàn từ cách thức đánh giá thi đua cho đến giá trị khen thưởng. Tất cả hướng đến một giá trị xứng đáng với đóng góp xuất sắc của người lao động, đồng thời mang tính chất khích lệ cao để người lao động thể hiện năng lực tối đa, phấn đấu đạt được phần thưởng danh giá này. Cụ thể năm nay có 10 nhân viên tiêu biểu, 4 cán bộ tiêu biểu, 1 lãnh đạo tiêu biểu và 3 tập thể tiêu biểu được vinh danh với phần thưởng có giá trị rất cao. Khi xét tổng cả lương và thưởng trong năm, có người nhận tổng cộng đến 20 tháng lương.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

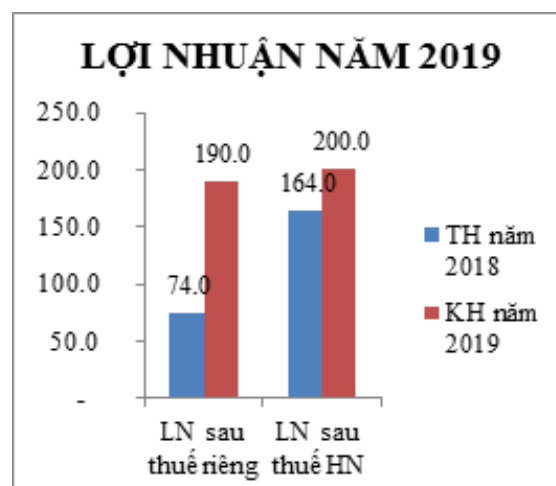
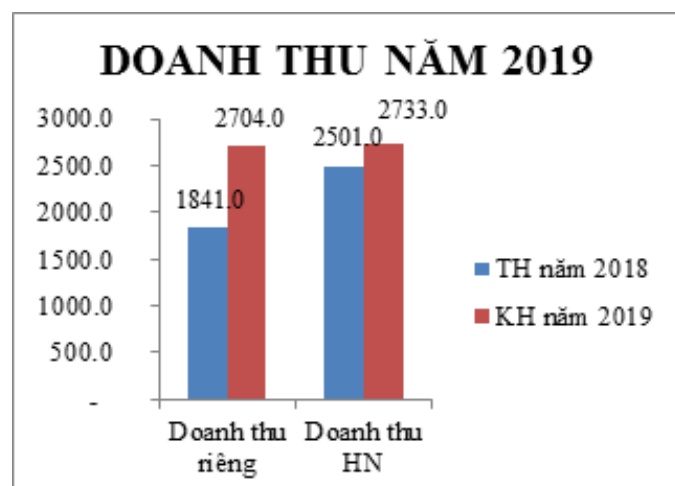
Năm 2019 sẽ tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm để hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận đã đề ra cho giai đoạn 2016 – 2020 trong đó tập trung nâng cao công tác quản lý, khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị, con người. Ngoài các dự án về Hạ tầng giao thông, LICOGI 16 sẽ triển khai mạnh mẽ các dự án PPP về ngành nước, năng lượng mặt trời, điện gió.

Ban Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT đệ trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 kế hoạch thực hiện như sau:

4.1 Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH năm 2018	KH năm 2019	Tỷ lệ KH 2019/TH 2018
Báo cáo riêng			
Doanh thu riêng	1.841	2.704	147%
LN sau thuế riêng	74	190	257%
Báo cáo hợp nhất			
Doanh thu HN	2.501	2.733	109%
LN sau thuế HN	164	200	122%



4.2. Cơ cấu doanh thu thực hiện KH năm 2019:

a. Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận kế hoạch năm 2019 theo từng Quý:

Chỉ tiêu	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4
Doanh thu hợp nhất	510	650	588	985
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	41	43	46	70

b. Chi tiết doanh thu theo từng dự án:

Stt	Khoản mục	KH 2019	Tỷ trọng	TH 2018	% KH 2019/ TH 2018
I	Doanh thu xây lắp hợp nhất	2.345	86%	1.837	128%
1	Bắc Giang Lạng Sơn (phần nền)	100			
2	Tây Mỗ	244			
3	Hữu Nghị Chi Lăng	115			
4	Phú Ninh	68			
5	Cần Thơ	49			
6	Thủ Lệ	179			
7	Cao đẳng GTVT	82			
8	Solar Ninh Thuận	238			
9	Công trình điện	224			
10	Xí nghiệp BTNN	670			
11	Xí nghiệp VLXD	55			
12	Công trình khác	214			
13	Xây dựng nhà ở Hiệp Thành	106			
II	Doanh thu Bất động sản hợp nhất	388	14%	610	64%
1	Đất nền Hiệp Thành	34			
2	Đất nền KDC Long Tân	354			
III	DT bán hàng và dịch vụ khác			54	0%
	Tổng doanh thu kế hoạch (I+II+III)	2.733	100%	2.501	109%

4.3. Cân đối dòng tiền năm 2019:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Dòng thu	Dòng chi	Chênh lệch
1	Hoạt động xây lắp	3.032	2.787	245
2	Hoạt động Bất động sản	520	541	(22)
3	Hoạt động Đầu tư	162	641	(479)
4	Hoạt động Khác	4	170	(166)
5	Hoạt động tài chính	3.161	2.784	377
6	Dòng tiền thuần (1)	6.879	6.923	(44)
7	Số dư tiền đầu kỳ (2)			213
8	Số dư tiền cuối kỳ (2+1)			169

Dòng tiền thuần năm 2019 âm chủ yếu do hoạt động đầu tư của Công ty được đẩy mạnh trong năm 2019.

Hoạt động chính của Công ty là hoạt động xây lắp dòng tiền dương do chủ yếu được nhận tạm ứng từ phần nền dự án Hữu Nghị - Chi Lăng và một phần dự án Tân Thanh - Cốc Nam.

Hoạt động bất động sản có dòng tiền thu chính từ dự án 50ha và 27ha Long Tân (bao gồm cả phần chuyển đổi cao tầng thành thấp tầng), tuy nhiên phần chi cũng tương đương liên quan đến việc dòng tiền tập trung dự kiến đền bù dự án Điện Phước.

4.4. Mục tiêu và kế hoạch hành động năm 2019:

Mục tiêu và kế hoạch hành động năm 2019 được xác định trên định hướng chiến lược HĐQT Công ty, theo đó hoạt động xây lắp đóng vai trò cốt lõi, là hoạt động chính yếu và xuyên suốt; hoạt động bất động sản đóng vai trò hỗ trợ và hoạt động đầu tư theo hình thức PPP từng bước hình thành nguồn thu nhập bền vững, cụ thể như sau:

a. Hoạt động xây lắp:

* Mục tiêu:

- Thể hiện tốt vai trò tổng thầu trong lĩnh vực xây lắp hạ tầng giao thông, cấp nước, xây dựng dân dụng công nghiệp, năng lượng. Đúc kết kinh nghiệm tại các dự đã triển khai một cách bài bản, từng bước nâng cao uy tín, năng lực thi công và phát triển thị trường trọng điểm phù hợp.

- Tiếp tục hoàn thiện việc chuyên môn hóa các hạng mục thi công đường: Phần nền móng, các công trình trên tuyến, các công trình phụ trợ. Nâng cao vai trò, năng lực của Xí nghiệp BTNN trong chuyên môn hóa thi công mặt đường Bê tông nhựa nóng từ khâu sản xuất đến thi công. Đẩy mạnh hơn nữa công tác thương mại đối với mặt hàng BTNN, tạo nguồn tài chính bền vững cho Công ty.

- Đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn các nhân sự hiện có của Công ty, đồng thời tuyển dụng các vị trí nhân sự có chất lượng nhằm đảm đương các vị trí quan trọng. Xây dựng cơ chế thông thoáng, hấp dẫn để thu hút nhân tài.

- Tiếp cận và vận dụng các quy trình công nghệ mới trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn của bộ máy điều hành. Ngoài ra, nghiên cứu thêm công nghệ về duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đường bộ.
- Xây dựng các Nhà thầu phụ, Nhà cung cấp chiến lược có năng lực tài chính, thi công để cùng song hành với LICOGI 16 tại các dự án.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác quan trọng, có tiềm năng cùng hợp tác đầu tư các dự án trọng điểm.
- Tập trung hoàn thành bàn giao, quyết toán các công trình dở dang của các năm trước. Đồng thời, có kế hoạch cụ thể nhằm thu hồi công nợ tại các dự án để tạo nguồn tài chính thi công cho các dự án đang và dự kiến triển khai.

* Kế hoạch hành động:

- Thi công hoàn thiện các phần việc còn lại tại các dự án như cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, Trạm tăng áp Tây Mỗ, BOO NMN Phú Ninh GĐ1,... để bàn giao dự án. Tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm như Hữu Nghị - Chi Lăng, NMN Cần Thơ,...
- Triển khai thi công tốt các dự án mới như Thủ Lệ, Tân Thanh - Cốc Nam, Solar Ninh Thuận,...
- Hoàn thiện thủ tục bàn giao, quyết toán các công trình đang tồn đọng như Kè Suối Hội Phú, Bệnh viện 2 Lâm Đồng, cao tốc Đà Nẵng Quảng Ngãi,...
- Bám sát và đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ tại các dự án xây lắp.

b. Hoạt động bất động sản

* Mục tiêu:

- Năm 2019 theo dự đoán tiếp tục là năm thị trường bất động sản sôi động, do vậy Công ty sẽ tiếp tục triển khai hạ tầng và kinh doanh 5ha đất nền chuyển đổi từ cao tầng sang thấp tầng tại dự án Long Tân City. Đồng thời nhanh chóng hoàn thiện công tác đền bù và thủ tục pháp lý để triển khai thi công hạ tầng khu 3,4ha Nam Phương City và 7,5ha khu đất chuyển đổi từ dự án Trường Cao đẳng nghề Công nghệ LICOGI.
- Đối với dự án KDC Điện Phước công ty xác định đây là dự án rất tiềm năng nên sẽ tập trung nguồn lực và nhân sự đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Dự kiến hoàn thành đền bù trong năm 2020 và triển khai xây dựng hạ tầng, xây nhà và bắt đầu kinh doanh nhà trong năm 2021.
- Các dự án hoàn vốn BT đường Bình Tiên: Tiếp tục phối hợp cùng công ty LCI hoàn tất các thủ tục pháp lý cho các khu đất hoán đổi theo hợp đồng BT Bình Tiên;

* Kế hoạch hành động:

- Đẩy mạnh công tác thi công hạ tầng tại dự án Long Tân để triển khai kinh doanh 5ha cao tầng thấp tầng trong tháng 6/2019.
- Tối ưu hóa việc bán hàng tại dự án, nhanh chóng thu hồi dòng tiền. Hiện tại việc kinh doanh dự án Long Tân City đang giao cho Công ty con là Công ty Cổ phần Bất động sản LICOGI 16 (LCLAND) thực hiện.

- Nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục pháp lý có liên quan để ghi nhận doanh thu theo quy định của pháp luật.

c. Hoạt động đầu tư

Đầu tư vốn:

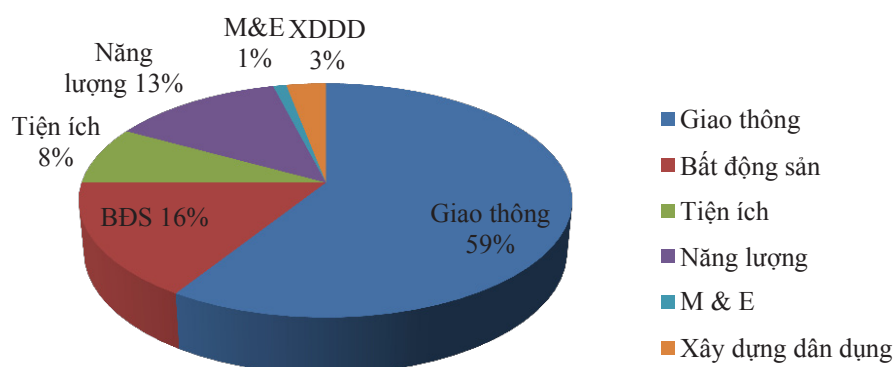
Với nguồn thu dự kiến từ các dự án Bất động sản và bổ sung từ phát hành trái phiếu, cổ phiếu. Kế hoạch đầu tư vốn năm 2019 cụ thể như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Stt	Lĩnh vực hoạt động	Giá trị đầu tư vốn LCG	Tỷ lệ LCG Group tham gia góp vốn	Đã thực hiện năm 2018	KH 2019
I	Bất động sản	390		102	144
1	Điền Phước	390	95%	102	144
II	Hạ tầng giao thông	1.529		285	351
2	CT CP BOT Lạng Sơn - Hữu Nghị	420	30%	180	180
3	CT CP BOT Tân Thanh - Cốc Nam	456	100%	100	126
4	CT CP BOT Đồng Đăng - Trà Lĩnh	653	35%	5	45
III	Hạ tầng năng lượng	435		5	260
1	Solar Gia Lai GĐ 1 - 15MWp	120	100%		120
2	Solar Nhơn Hải - 35MWp	240	100%		120
3	CT CP Năng lượng tái tạo LCG	75	100%	5	20
IV	Tiện ích	100			50
1	CT CP Đầu tư Tiện ích Licogi16	100	75%		50
	TỔNG CỘNG	2.454		392	805

Danh mục đầu tư theo từng nhóm ngành dự kiến lũy kế đến hết 31/12/2019:

Hoạt động đầu tư hiện tại	Giá trị đã đầu tư trên sổ sách đến 31/12/2018	Tỷ trọng	KH đầu tư năm 2019	Giá trị thực hiện dự kiến đến 31/12/2019	Tỷ trọng
Giao thông	878	69%	351	1.229	59%
BDS	188	15%	144	332	16%
Tiện ích	122	9,6%	50	172	8%
Năng lượng	5	0,4%	260	265	13%
M&E	16	1%		16	1%
XD DD	64	5%		64	3%
TỔNG CỘNG	1.273	100%	805	2.078	100%



Đầu tư ngành năng lượng:

* Mục tiêu:

- Hiện nay các nguồn năng lượng hoá thạch như than, dầu, khí đốt đã và đang là nguồn năng lượng chiếm tỷ trọng lớn cho phát điện. Tuy nhiên, các nguồn năng lượng này cũng dần đang cạn kiệt. Trong khi tăng trưởng nhu cầu điện năng ở Việt Nam mỗi năm khoảng 10%/ năm. Theo Quy hoạch điện VII (điều chỉnh) nhu cầu điện năng của Việt Nam đạt 265 tỷ kWh năm 2020 và đến năm 2030 đạt trên 572 tỷ kWh. Do đó với nhu cầu điện như hiện nay thì nguy cơ thiếu điện giai đoạn 2020-2021 là rất lớn.

- Đối với lĩnh vực năng lượng mặt trời, cơ chế hỗ trợ về giá bán điện là 9,35 UScents/kWh với thời hạn của hợp đồng là 20 năm, có hiệu lực đến ngày 30/06/2019 và đặc biệt là Quy định mới về giá điện gió trên đất liền 8,5 cent/kWh và trên biển là 9,8 cent/kWh với thời hạn của hợp đồng là 20 năm, có hiệu lực đến ngày 01/11/2021.

- Nắm bắt các chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo của Chính phủ và tận dụng các nguồn vốn có chi phí phù hợp trên thị trường, trong năm 2019 Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư các dự án năng lượng điện mặt trời, năng lượng điện gió nhằm đem lại giá trị ngày càng cao cho cổ đông.

Kế hoạch hành động:

- Thực hiện đầu tư dự án điện mặt trời:

+ Dự án điện mặt trời Chư Ngọc GD 1 tại tỉnh Gia Lai: Tổng mức đầu tư 364 tỷ, công suất 15MWp, dự kiến vận hành Quý 2/2019.

+ Dự án điện mặt trời Nhơn Hải tại tỉnh Ninh Thuận: Tổng mức đầu tư 797 tỷ, công suất 35MWp, dự kiến vận hành tại Quý III năm 2020.

- Nghiên cứu đầu tư dự án điện gió:

+ Dự án điện gió Hướng Hóa 1, điện gió Hướng Hóa 2: Mỗi điện gió có tổng mức đầu tư 1.860 tỷ, công suất 48MWp, dự kiến vận hành tại Quý IV năm 2020

Hoạt động đầu tư ngành cấp nước:*** Mục tiêu:**

- Tính bình quân mỗi năm Việt Nam cần nguồn vốn 0,64 tỷ USD (khoảng 14.400 tỷ đồng) cho nhu cầu đầu tư cấp nước đến năm 2020. Dự báo năm 2020 dân số đô thị nước ta đạt 44 triệu người, nhu cầu cấp nước sinh hoạt đô thị cũng tăng lên 9,4-9,6 triệu m³/ngày đêm và mục tiêu là tỷ lệ dân cư được cung cấp nước sạch đạt 100% và mở rộng hệ thống cấp thoát nước đô thị đạt 80%.

- Đặc thù của ngành nước là thị phần thường được giữ cố định cho người đầu tiên thâm nhập. Đây là lợi thế cho người đi tiên phong, đồng thời cũng là khó khăn cho những người đến sau. Chính vì vậy, việc có thể sở hữu những người đi tiên phong, đang nắm giữ thị phần tại các địa phương là một lợi thế rất lớn.

- Nắm bắt các chính sách của Chính phủ và tận dụng kinh nghiệm, nguồn lực sẵn có, trong năm 2019 Công ty sẽ tập trung đầu tư các dự án cấp nước nhằm đem lại giá trị cao cho cổ đông.

*** Kế hoạch hành động:**

- Thực hiện đầu tư một số dự án cấp nước với trọng điểm như sau:

- Dự án Nhà máy nước Đông Nam Quảng Trị GD1 có công suất 30.000 m³/ngđ nước sạch và 20.000 m³/ngđ nước thô tại tỉnh Quảng Trị với Tổng mức đầu tư 400 tỷ (chưa gồm VAT), dự kiến vận hành vào Quý 2 năm 2021.

Hoạt động đầu tư ngành giao thông:*** Mục tiêu:**

- Nhu cầu vốn đầu tư lĩnh vực giao thông trong giai đoạn 2016 - 2020 cần khoảng 952,7 nghìn tỷ. Theo kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được giao trong giai đoạn 2016 – 2020, Bộ GTVT mới chỉ được cân đối, bố trí được khoảng 292,4 nghìn tỷ đồng, đáp ứng 30,6% nhu cầu đầu tư. Vì thế, ưu tiên và xây dựng cơ chế kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) là điều cần thiết và cấp bách để phát triển hạ tầng giao thông Việt Nam.

- Với kinh nghiệm lâu năm sẵn có trong lĩnh vực quản lý và thi công công trình giao thông, trong năm 2019, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng đầu tư trong lĩnh vực giao thông và tin tưởng rằng lĩnh vực đầu tư này sẽ mang lại giá trị cao cho cổ đông.

*** Kế hoạch hành động:**

- Tiếp tục góp vốn vào dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc đoạn cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng. Dự án có Tổng mức đầu tư 5.174 tỷ. Tổng giá trị vốn góp của LICOGI 16 là 420 tỷ, trong đó đã thực hiện năm 2018 là 180 tỷ, kế hoạch thực hiện năm 2019 là 180 tỷ.

- Đầu tư góp vốn vào dự án Tân Thanh – Cốc Nam. Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến 1.986 tỷ. Tổng giá trị vốn góp của LICOGI 16 là 456 tỷ, trong đó đã thực hiện năm 2018 là 100 tỷ, kế hoạch thực hiện năm 2019 là 126 tỷ.

- Đầu tư góp vốn vào dự án Đồng Đăng – Trà Lĩnh. Tổng giá trị vốn góp của LICOGI 16 là 653 tỷ, trong đó đã thực hiện năm 2018 là 5 tỷ, kế hoạch thực hiện năm 2019 là 45 tỷ.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Trong hoạt động sản xuất kinh doanh đặc thù của ngành xây dựng, Công ty luôn ý thức việc trực tiếp hoặc gián tiếp chung tay với cộng đồng để xây dựng một môi trường trong sạch, an toàn và bền vững cho thế hệ tương lai. Cụ thể, khi đầu tư máy móc thiết bị thi công, công ty ưu tiên lựa chọn dòng sản phẩm tiên tiến, thân thiện với môi trường như tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải, chất thải, hay có thêm công năng tái sử dụng nguyên liệu cũ.

- Ban an toàn lao động không chỉ kiểm soát chặt chẽ trên diện rộng còn kết hợp tăng cường tuyên truyền công tác vệ sinh công trường như che chắn khu vực thi công, vệ sinh mặt bằng thi công để giảm ảnh hưởng tiêu cực của khói, bụi, tiếng ồn. Tiết kiệm điện, nước, và giấy được vận động để giảm chi phí nhưng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến bảo vệ môi trường của khu vực điều hành thi công.

- Các cuộc họp giao ban tại văn phòng liên tục tuyên truyền công tác tiết kiệm điện, nước và giấy.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Để thực hiện được nhiệm vụ doanh thu, lợi nhuận kế hoạch và phát triển bền vững do HĐQT đề ra, Ban Giám đốc xác định cần dựa trên yếu tố nguồn lực cốt lõi:

- Con người: yếu tố con người luôn là hạt nhân để thúc đẩy việc phát triển công ty. Do vậy LICOGI 16 luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên chuyên nghiệp. Bên cạnh việc trẻ hóa đội ngũ, hướng tới công tác đào tạo thông qua trải nghiệm thực tế trong quá trình làm việc. Tiếp tục sử dụng các nhân sự với nhiều năm kinh nghiệm để tiến tới hình thành một bộ máy hài hòa có sự tương trợ lẫn nhau. Đồng thời tranh thủ kiến thức của các chuyên gia trong từng lĩnh vực tư vấn cho Ban lãnh đạo, các bộ phận chuyên môn.

- Đào tạo chuyên sâu: Từ việc nhận biết yếu tố con người là vấn đề cốt lõi của sự phát triển công ty, vì vậy cần thiết phải đào tạo một cách chuyên sâu, bài bản từng cá nhân. Có hoạch định đúng đắn cho việc phát triển nguồn nhân lực và nhận biết khả năng, thế mạnh của mỗi cá nhân để sắp xếp vị trí phù hợp nhất.

- Nắm bắt các công nghệ tân tiến, hiện đại, phù hợp với năng lực cốt lõi của Công ty để thực hiện các dự án có hiệu quả cao nhất và phát triển Công ty theo hướng bền vững nhất.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

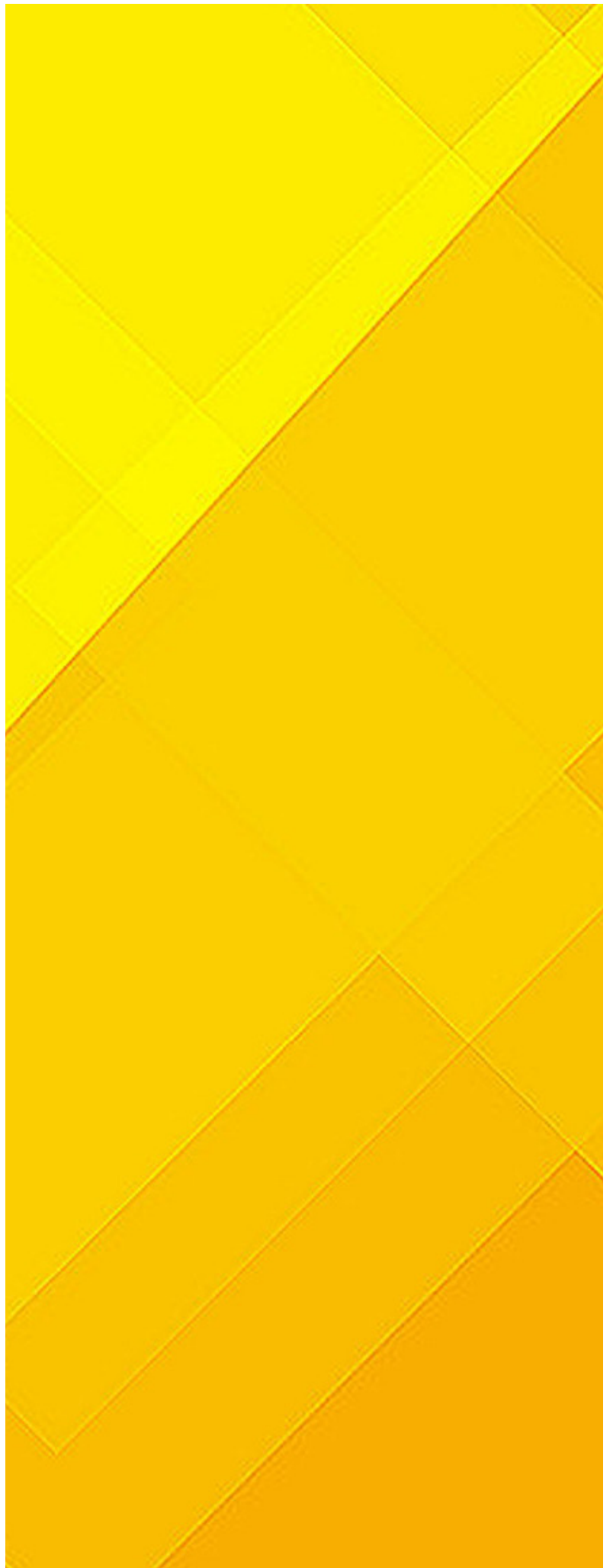
- Bản thân ban lãnh đạo Công ty luôn hiểu rõ trong những sứ mệnh của công ty là tạo ra giá trị bền vững cho công ty, đáp ứng sự kỳ vọng của cổ đông và khách hàng; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và nhân văn.

- Cộng đồng nhỏ mà công ty quan tâm, xem như tài sản quý cần giữ và thu hút là đội ngũ người lao động. Trên lưng mỗi người lao động là cả một gia đình riêng. Chúng tôi chăm lo người lao động là góp phần gián tiếp xây dựng mái ấm phía sau họ thêm sung túc, thêm hạnh phúc.

- Đặc thù của công ty là hoạt động xây dựng các dự án giao thông, hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp trải dài cả nước, đóng quân ở nhiều tỉnh thành nên tuyển dụng người lao động địa phương phục vụ thi công luôn được ưu tiên. Điều đó góp phần giải quyết công ăn việc làm cho lao động tỉnh, cải thiện tình hình an ninh trật tự tỉnh, ủng hộ địa phương và đóng góp ngân sách địa phương bằng cách tuân thủ nộp thuế vắng lai ngoại tỉnh.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

Trong năm 2018 vừa qua, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng định hướng chiến lược 2016-2020 mà Đại hội đồng cổ đông 2016 đã thông qua và điều chỉnh tại Đại hội cổ đông năm 2017 như sau:

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

* Đối với mảng xây dựng:

GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Ngành xây dựng năm 2018 duy trì được mức tăng trưởng khá với tốc độ 9,16%, đóng góp 0,65 điểm phần trăm. Sự tăng trưởng kinh tế của toàn xã hội giúp doanh nghiệp Xây dựng cũng có được môi trường kinh doanh thuận lợi hơn với nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, doanh nghiệp xây dựng vẫn rất cần các giải pháp nguồn vốn phát triển bền vững ngành Xây dựng vì phần lớn các doanh nghiệp trong ngành Xây dựng phụ thuộc rất lớn vào nguồn vốn đi vay, chủ yếu là từ ngân hàng. Thuận lợi nhất là tốc độ đô thị hóa nhanh trong tương lai sẽ là nền tảng để tăng trưởng cho ngành Xây dựng. Đóng góp vào doanh thu xây dựng của LICOGI 16 năm 2018 có thể kể đến doanh thu lớn của nhóm công trình giao thông như cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, cao tốc Hạ Long – Vân Đồn; nhóm công trình ngành nước như Trạm điều tiết Tây Mỗ thuộc dự án nước Sông Đà, nhà máy nước Phú Ninh, nhóm công trình dân dụng có Chung cư Hiệp Thành và công trình truyền tải điện. Doanh thu xây dựng đạt 1.838 tỷ đồng, đạt 175% so với cùng kỳ 2017 (1.049 tỷ đồng).

Hợp đồng mới trong 2018 là hợp đồng thi công 10 gói thầu với tổng giá trị thực hiện khoảng 1.027 tỷ đồng; trong đó, có 7 gói làm đường cao tốc có tổng chiều dài khoảng 15km và 3 gói thi công cầu, thời gian thi công 15 tháng.

Năm 2018, Công ty tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong lĩnh vực Xây dựng, trong đó chú trọng đến các dự án lớn về hạ tầng, tăng cường đầu tư đồng bộ, hiện đại máy móc thiết bị, khẳng định thương hiệu là một trong những doanh nghiệp lớn thi công hạ tầng giao thông và nâng tầm thành vị thế tổng thầu EPC.

* Đối với lĩnh vực bất động sản:

So với Hà Nội và TP. HCM, bất động sản ở các tỉnh cũng không chịu thua kém về sức hút đầu tư, đặc biệt là những dự án hạ tầng đã và đang hình thành là tiềm năng cho thị trường bất động sản và nếu biết nắm bắt cơ hội chủ đầu tư sẽ gặt hái thành công.

Công ty con của LICOGI 16: Công ty TNHH XD TM – DV 12 đã thành công trong việc xây dựng, kinh doanh và bàn giao Chung cư The Parkland với tổng cộng 458 căn hộ ở khu vực quận 12, TP. HCM - một trong 2 thị trường đầu tàu về nguồn cung nhà ở chung cư (Hà Nội, TP. HCM).

LICOGI 16 tập trung đầu tư, kinh doanh các dự án hiện hữu: KDC Hiệp Thành, quận 12, TP. HCM; KDC Long Tân, TP. Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Khu đô thị Nam Phương, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Dòng thu của bất động sản liên tục, tập trung số lượng lớn đã hỗ trợ cho dòng tiền hoạt động chung của Công ty trong những lúc thiếu hụt về dòng tiền.

*** Đối với lĩnh vực đầu tư:**

Về dự án ngành nước, hiện tại nguồn vốn đầu tư cho các dự án NMN Phú Ninh, Cần Thơ, An Khê, Đankia, và Đông Nam Quảng Trị khoảng 200 tỷ đồng, dự kiến nâng lên đến 400 tỷ đồng vào năm 2020.

Mảng năng lượng tái tạo, LICOGI 16 đang đầu tư và đề xuất các dự án điện mặt trời có tổng công suất đến 370MWp như Solar Chư Ngọc, Solar Bình Thuận... Về điện gió có dự án Pleiku 100MWp, Hướng Hóa - Quảng Trị 100MWp. Tổng mức đầu tư lên đến hơn 12.000 tỷ đồng.

b. Công tác tài chính

Năm 2018, HĐQT điều hành dòng tiền linh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động công ty diễn ra suôn sẻ và liên tục. Tối ưu hóa dòng tiền, tích cực bám sát thị trường tài chính để tìm kiếm nguồn vốn với chi phí rẻ giảm chi phí lãi vay.

Về chi trả cổ tức 2018:

Theo thực tế thực hiện kết quả kinh doanh năm 2018, HĐQT đề xuất trình ĐHĐCĐ và được thông qua mức chi là 7% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu. Thời gian chi trả ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện việc chốt danh sách và xác định thời gian chi trả cổ tức, trong đó không chế thời điểm chốt danh sách theo quy định.

c. Trách nhiệm môi trường và xã hội

LICOGI 16 tham gia vào các dự án các dự án phát triển ngành công nghiệp điện năng không chỉ thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương ngày một đi lên mà còn thể hiện trách nhiệm môi trường của doanh nghiệp khi khai thác các giải pháp năng lượng tái tạo, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững.

Công ty không ngừng nhận chuyển giao các máy móc, thiết bị thi công với công nghệ mới trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, đảm bảo dây chuyền thi công hạ tầng giao thông được đồng bộ, hiện đại bậc nhất khu vực gồm dàn máy rải base và thảm, dây chuyền lu và các nhà máy BTNN, máy nghiền sàng đá với tổng giá trị 500 tỷ. Đây cũng là việc thể hiện mối quan tâm của doanh nghiệp đến môi trường khi hạn chế lượng khí thải trong vận hành ra môi trường hay giảm thiểu lượng sản phẩm không đạt yêu cầu sản xuất.

LICOGI 16 chú trọng công tác nguồn nhân lực đủ “chất” cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng là tôn chỉ cho trách nhiệm với người lao động, góp phần đảm bảo công ăn việc làm cho xã hội. Làm sao xây dựng đội ngũ nhân sự hiệu quả trong công tác, đảm bảo người lao động được bố trí đúng năng lực và thu nhập của người lao động tương xứng với hiệu quả công việc và mức độ đóng góp vào thành quả của công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT, chủ động triển khai kế hoạch SXKD, tổ chức thực hiện một cách tích cực nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra. Những nỗ lực vượt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh đến 37% lợi nhuận trong niên độ vừa qua của Ban Giám đốc là thành quả đáng được ghi nhận.

- Trong năm, Ban Giám đốc thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, giao khoán tới cho các công trường giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, chăm lo tốt đời sống người lao động; chủ động tổ chức đánh giá khó khăn, thuận lợi trong hoạt động SXKD hàng năm, chỉ rõ những hạn chế và tồn tại nhằm tìm giải pháp khắc phục.
- HĐQT ghi nhận nỗ lực cố gắng toàn thể Ban Giám đốc, CBCNV toàn công ty, tiêu biểu khối BĐS đã giúp dòng tiền ổn định, tạo nguồn đầu tư vào các lĩnh vực khác theo mô hình Holdings chiến lược.

3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

LICOGI 16 vẫn tiếp tục thực hiện theo định hướng chiến lược 2016-2020 đã được ĐHĐCĐ năm 2016 thông qua ở cả các lĩnh vực chính của Công ty: giao thông, ngành nước, năng lượng tái tạo, và bất động sản. Các dự án chi tiết như đã nêu ở phần định hướng phát triển của công ty.

Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn và chào bán trái phiếu huy động vốn khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cùng với đó là chiến lược tái cấu trúc lần 2 với các nội dung: tiếp tục hoàn thiện mô hình Holdings, đánh giá và sắp xếp nguồn nhân lực và xây dựng, củng cố nền tảng cho tăng trưởng. Tiếp tục rà soát hoạt động công ty con, công ty liên kết và kiên quyết thoái vốn khỏi các công ty không hoạt động hiệu quả.



QUẢN TRỊ CÔNG TY



1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (xem nội dung liên quan ở chương Thông tin chung)

STT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tỷ lệ sở hữu %	Chứng chỉ đào tạo quản trị công ty
1	Bùi Dương Hùng	Chủ tịch HĐQT	5.250.044	5,25	Có
2	Đình Thị Hiền	Thành viên HĐQT	697.100	0,69	Không
3	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	50.000	0,05	Có
4	Phan Ngọc Hiếu	Thành viên HĐQT	50.000	0,05	Có
5	Budiman Satrio Sudono	Thành viên HĐQT	50.000	0,05	Không
TỔNG CỘNG/ TOTAL:			6.097.144	6,1	

b. Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban Kiểm toán nội bộ

Thành viên của ban

Ông Lê Vũ Nam (sinh năm 1969) – PGS.TS Luật Kinh tế - Trưởng Tiểu ban

Ông Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa (sinh năm 1981) – Cử nhân Kinh tế – Thành viên Tiểu ban

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã tổ chức 10 cuộc họp chính vào các ngày 19/1/2018, 26/1/2018, 1/2/2018, 9/3/2018, 24/3/2018, 26/4/2018, 4/6/2018, 23/7/2018, 14/8/2018, 1/11/2018.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	02/QĐ-LICOGI16-HĐQT	19/01/2018	QĐ của HĐQT về gia hạn thời gian nộp tiền mua cổ phần chào bán của đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ đến 30.01.2018
2	03/NQ-LICOGI16-HĐQT	26/01/2018	Nghị quyết HĐQT bổ nhiệm Kế toán trưởng và người đại diện vốn góp tại Công ty CP BOT Bắc Giang - Lạng Sơn
3	07/NQ-LICOGI16-HĐQT	01/02/2018	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ
4	08/NQ-LICOGI16-HĐQT	09/03/2018	Nghị quyết số 08 về chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2018
5	11/QĐ-LICOGI16-HĐQT & 12/QĐ-LICOGI16-HĐQT	24/04/2018	Thành lập ban đánh giá hoạt động công ty và bổ nhiệm người quản trị công ty.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
6	14/QĐ-LICOGI16-HĐQT	03/05/2018	Thay đổi mức vốn đầu tư các dự án.
7	16/NQ-LICOGI16-HĐQT	05/06/2018	Nghị quyết HĐQT mua lại cổ phiếu quỹ
8	18/QĐ-LICOGI16-HĐQT	18/06/2018	NQ HĐQT chọn E&Y VN làm đơn vị kiểm toán BCTC 2018
9	22/QĐ-LICOGI16-HĐQT	23/07/2018	QĐ HĐQT mua lại cổ phần tại Công ty CP Licons Việt Nam
10	23/QĐ-LICOGI16-HĐQT	24/07/2018	QĐ HĐQT góp vốn vào DN dự án: Công ty CP Cấp nước Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị
11	25/NQ-LICOGI16-HĐQT	14/08/2018	NQ HĐQT về chi trả cổ tức 2017 bằng tiền mặt
12	29/NQ-LICOGI16-HĐQT	01/11/2018	Nghị quyết HĐQT về góp vốn thành lập Công ty CP BĐS LICOGI 16, thoái vốn khỏi Công ty CP LICOGI 16 M&C và một số nội dung khác.
13	30/QĐ-LICOGI16-HĐQT	13/11/2018	QĐ HĐQT cử người đại diện vốn góp tại LICOGI 166
14	31/QĐ-LICOGI16-HĐQT	19/11/2018	QĐ HĐQT bổ nhiệm bà Lê Thị Phương Nam làm Giám đốc Hành chính – Quản trị

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Từ tháng 04/2018, Hội đồng quản trị LICOGI 16 đã quyết định thành lập ban đánh giá hoạt động công ty để khảo sát, kiểm tra và đánh giá lại toàn bộ hoạt động của công ty, đồng thời đề xuất giải pháp điều chỉnh, thay đổi phù hợp. Trưởng ban là ông Phan Ngọc Hiếu – thành viên độc lập của HĐQT và phó ban là ông Lê Vũ Nam – cũng là thành viên độc lập của HĐQT.

Chương trình tái cấu trúc toàn diện đang diễn ra mạnh mẽ. Quyết liệt cải cách nhân sự là mục tiêu lớn, trọng điểm của LICOGI 16 trong giai đoạn hiện tại. Mục đích làm sao xây dựng đội ngũ nhân sự hiệu quả trong công tác, đảm bảo người lao động được bố trí đúng năng lực và thu nhập của người lao động tương xứng với hiệu quả công việc và mức độ đóng góp vào thành quả của công ty. Đồng thời công ty mẹ chọn lựa mô hình quản lý các công ty con, công ty thành viên trong toàn hệ thống sao cho hợp lý, tăng cường hiệu quả kiểm soát

e. Tiểu ban trong HĐQT

LICOGI 16 thực hiện mô hình quản trị Ban Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT công ty. Ban hoạt động theo nhiệm vụ được giao, giúp việc hiệu quả cho Hội đồng quản trị trong công tác giám sát, tổ chức và quản trị thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Trong năm, tổ chức 2 cuộc họp.

Ban KTNB đã thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tham mưu, giúp việc cho Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập để thực hiện nghiệp vụ kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT;
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ của Công ty trong các hoạt động quản trị, quản lý và điều hành;
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và thảo luận với kiểm toán viên độc lập về phạm vi kiểm toán;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính định kỳ phát sinh trong niên độ tài chính;
- Giám sát các giao dịch với người có liên quan;
- Giám sát, kiểm tra việc tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư trong toàn hệ thống.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc

a. Thù lao của HĐQT:

Tại đại hội cổ đông thường niên năm 2018, đại hội đã thông qua thù lao đối với HĐQT, Ban thư ký LICOGI 16 là 0,2% doanh thu thuần hợp nhất và trích Quỹ thưởng HĐQT là 1% lợi nhuận sau thuế.

Thực tế đã chi trả ngân sách hoạt động, quỹ lương và thù lao trong năm 2018 cho HĐQT,, Ban Thư ký là 0,139% doanh thu thuần hợp nhất, phần còn lại sẽ được chi trả trong năm 2019 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:

Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
LUCERNE ENTERPRISE LTD	Cổ đông lớn	CA6184	British Virgin Islands	30/01/2018	07/NQ-LICOGI16-HĐQT ngày 01/02/2018	18.996.480 cp, 18,97%	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Là công ty đại chúng, LICOGI 16 tuân thủ hướng dẫn cụ thể về quản trị công ty, cụ thể Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ.

- Trong cơ cấu HĐQT LICOGI 16 đảm bảo cân đối giữa thành viên điều hành và các thành viên không điều hành, 3/5 tổng số thành viên không điều hành (tuân thủ tỷ lệ tối thiểu 1/3). Và cơ cấu thành viên độc lập cũng là 3/5, đảm bảo tối thiểu 1/3.

- Quyết định bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty được công bố vào tháng 4/2018.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH



CÔNG TY

Công ty Cổ phần Licogi 16 (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4103004836 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 4 năm 2005, và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh điều chỉnh.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) với mã giao dịch là LCG theo Quyết định số 112/QĐ-SGDHCM do Tổng Giám đốc HOSE ký ngày 17 tháng 10 năm 2008.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là cung cấp dịch vụ xây dựng; mua bán vật liệu xây dựng; phát triển và kinh doanh bất động sản.

Công ty có trụ sở chính tại Số 24A, Đường Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch
Ông Budiman Satrio Sudono	Thành viên
Bà Đinh Thị Hiền	Thành viên
Ông Phan Ngọc Hiếu	Thành viên
Ông Lê Vũ Nam	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Tăng Quốc Thuộc	Tổng Giám đốc	
Ông Phí Ngọc Anh	Giám đốc Xây dựng	
Ông Nguyễn Tâm Hòa	Giám đốc Kinh tế Kế hoạch	bổ nhiệm ngày 8 tháng 1 năm 2018
Bà Lê Thị Phương Nam	Giám đốc Hành chính - Quản trị	bổ nhiệm ngày 19 tháng 11 năm 2018
Bà Đinh Thị Hiền	Giám đốc Tài chính	từ nhiệm ngày 18 tháng 1 năm 2019
Ông Hoàng Minh Khai	Giám đốc Bất động sản	từ nhiệm ngày 1 tháng 10 năm 2018
Ông Nguyễn Tiến Đạt	Giám đốc Xây dựng	từ nhiệm ngày 1 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Bùi Dương Hùng.

Ông Tăng Quốc Thuộc được ông Bùi Dương Hùng ủy quyền ký báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 theo Giấy Ủy quyền Số 01/UQ-LICOGI16-PL ngày 2 tháng 1 năm 2019.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Licogi 16 (“Công ty”) trình bày báo cáo này liên quan đến báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.


Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc:



Tăng Quốc Thuộc
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

Số tham chiếu: 60992762/20263833/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Licogi 16

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Licogi 16 (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Nhóm Công ty”) được lập ngày 25 tháng 3 năm 2019 và được trình bày từ trang 5 đến trang 53, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Lê Quang Minh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 0426-2018-004-1

Đặng Minh Tài
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 2815-2019-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.915.957.933.210	2.619.487.515.294
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	212.905.766.099	564.028.365.579
111	1. Tiền		136.081.424.442	261.028.365.579
112	2. Các khoản tương đương tiền		76.824.341.657	303.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		96.000.000.000	27.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6	96.000.000.000	27.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.694.796.592.124	1.445.068.458.492
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7	1.079.103.652.620	599.494.172.631
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	8	260.175.370.072	397.127.240.074
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	9	9.236.418.391	9.136.418.391
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	10	371.870.532.306	466.691.705.611
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(25.589.381.265)	(27.381.078.215)
140	IV. Hàng tồn kho	11	833.235.225.519	538.976.144.217
141	1. Hàng tồn kho		833.235.225.519	538.976.144.217
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		79.020.349.468	44.414.547.006
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	14.317.736.662	11.677.587.239
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		64.435.462.191	32.736.959.767
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		267.150.615	-

Mã số	TÀI SẢN		Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN			1.313.649.307.223	944.816.861.299
220	I. Tài sản cố định			369.577.585.057	233.471.463.153
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13		351.639.476.852	223.748.122.373
222	Nguyên giá			462.841.111.138	290.453.180.235
223	Giá trị khấu hao lũy kế			(111.201.634.286)	(66.705.057.862)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	14		15.472.193.924	6.049.293.999
225	Nguyên giá			19.153.008.553	6.241.674.374
226	Giá trị khấu hao lũy kế			(3.680.814.629)	(192.380.375)
227	3. Tài sản cố định vô hình	15		2.465.914.281	3.674.046.781
228	Nguyên giá			9.665.060.000	9.665.060.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế			(7.199.145.719)	(5.991.013.219)
240	II. Tài sản dở dang dài hạn			127.109.357.036	95.153.992.125
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	16		127.109.357.036	95.153.992.125
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	17		797.132.243.552	600.267.947.852
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết			285.075.694.052	88.911.398.352
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			487.397.030.000	486.697.030.000
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			24.659.519.500	24.659.519.500
260	IV. Tài sản dài hạn khác			19.830.121.578	15.923.458.169
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12		1.883.086.810	748.088.610
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	31.3		6.082.191.659	2.514.058.398
269	3. Lợi thế thương mại	18		11.864.843.109	12.661.311.161
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN			4.229.607.240.433	3.564.304.376.593

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	1. Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	27.1	2.526.375.101.138	1.514.865.938.042
2	2. Giảm trừ doanh thu	27.1	(24.721.369.000)	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	27.1	2.501.653.732.138	1.514.865.938.042
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	28	(2.175.636.710.947)	(1.349.290.502.494)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		326.017.021.191	165.575.435.548
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27.2	37.849.747.200	37.452.868.820
22	7. Chi phí tài chính	29	(60.708.843.483)	(35.512.635.877)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(54.262.655.498)	(35.201.301.289)
24	8. Phần lãi từ công ty liên kết		2.182.337.693	9.493.563.587
25	9. Chi phí bán hàng	30	(27.853.806.906)	(31.744.906.508)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	(65.138.591.340)	(45.942.692.170)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		212.347.864.355	99.321.633.400
31	12. Thu nhập khác		5.151.437.380	6.542.589.415
32	13. Chi phí khác		(3.922.647.959)	(5.943.727.401)
40	14. Lợi nhuận khác		1.228.789.421	598.862.014
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		213.576.653.776	99.920.495.414
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	(34.344.266.020)	(23.724.752.828)
52	17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	31.3	3.568.133.261	9.100.436.716
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		182.800.521.017	85.296.179.302
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		164.576.999.715	78.061.218.372
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		18.223.521.302	7.234.960.930
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	26.4	1.599	968
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	26.4	1.599	968

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận trước thuế		213.576.653.776	99.920.495.414
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	13, 14, 15, 18	50.935.914.161	31.627.165.046
03	(Hoàn nhập dự phòng) dự phòng		18.694.234.695	1.179.202.882
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		254.467.353	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(40.086.366.711)	(44.325.466.557)
06	Chi phí lãi vay	29	54.262.655.498	35.201.301.289
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		297.637.558.772	123.602.698.074
09	Tăng các khoản phải thu		(342.969.286.374)	(314.506.091.752)
10	Tăng giảm hàng tồn kho		(291.794.386.948)	(48.211.820.284)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(97.314.079.964)	711.258.639.128
12	Giảm chi phí trả trước		(3.775.147.623)	8.881.264.607
14	Tiền lãi vay đã trả		(52.552.343.858)	(34.397.547.578)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(17.691.352.370)	(25.470.488.195)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(7.569.633.696)	(12.607.156.972)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh		(516.028.672.061)	408.549.497.028
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(83.197.233.252)	(145.450.592.613)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		68.181.818	7.740.803.435
23	Tiền chi cho vay		(69.100.000.000)	(53.659.519.500)
25	Tiền chi cho đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(264.277.217.923)	(462.117.030.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		150.807.450.000	295.040.732.366
27	Tiền thu lãi cho vay và cổ tức được chia		13.428.154.211	5.950.577.060
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(252.270.665.146)	(352.495.029.252)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		79.500.000.000	172.436.440.000
	Tiền nhận vốn góp của cổ đông không kiểm soát		19.000.000.000	-
32	Tiền mua lại cổ phiếu quỹ		(18.768.000.000)	-
33	Tiền thu từ đi vay	24	1.548.608.051.065	955.909.596.749
34	Tiền trả nợ gốc vay	24	(1.136.574.952.756)	(792.120.343.613)
35	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	24	(4.588.597.182)	(1.621.666.205)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(69.999.763.400)	(53.362.173.410)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		417.176.737.727	281.241.853.521
50	(Giảm) tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm		(351.122.599.480)	337.296.321.297
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		564.028.365.579	226.732.044.282
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	5	212.905.766.099	564.028.365.579



Đỗ Văn Hương
Người lập



Nguyễn Văn Việt
Kế toán trưởng




Tăng Quốc Thuộc
Tổng Giám đốc

Ngày 28 tháng 3 năm 2019

**Bảng thuyết minh BCTC hợp nhất 2018
tham khảo thêm tại Website www.licogi16.vn**



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, P.6 , Q. Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại: 028 384 11357 Fax: 028 38411 376